



**ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC  
ĐĂNG CẤP CHÂU ÂU**

**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE**

**Mã cổ phiếu : VGS**

**Sàn Giao dịch : HNX**

## MỤC LỤC

**Phần 1** : Chương trình đại hội

Thông qua Đoàn chủ tịch – Thư ký Đại hội

**Phần 2** : Quy chế Đại hội

**Phần 3** : Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2022 và  
Kế hoạch HDSXKD năm 2023

**Phần 4** : Báo cáo Hoạt động Hội đồng Quản trị

**Phần 5** : Báo cáo Ban kiểm soát

**Phần 6** : Tờ trình xin ý kiến cổ đông

Thảo luận và bỏ phiếu biểu quyết

Công bố kết quả kiểm phiếu

Thông qua biên bản và Nghị quyết đại hội



Phần 1:

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
08h00 - 08h50	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Đón tiếp đại biểu và Cổ đông</li> <li>▪ Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội và phát thẻ biểu quyết.</li> <li>▪ Văn nghệ chào mừng</li> </ul>	Ban Tổ chức
08h50 - 09h30	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tuyên bố khai mạc và giới thiệu thành phần.</li> <li>▪ Báo cáo kết quả cổ đông tham dự</li> <li>▪ Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch</li> <li>▪ Giới thiệu Ban thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu</li> <li>▪ Xin Đại hội biểu quyết Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu</li> <li>▪ Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội.</li> <li>▪ Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.</li> </ul>	Ban tổ chức
09h30 - 09h45	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	Ban điều hành
09h45 - 10h00	Báo cáo của Hội đồng Quản trị	Chủ tịch/TV HĐQT
10h00 - 10h10	Báo cáo của Ban kiểm soát	Ban Kiểm soát
10h10 - 10h30	Hỏi đáp của cổ đông với Ban điều hành	Đoàn chủ tịch
10h30 - 11h25	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua thể lệ bỏ phiếu biểu quyết</li> <li>Tờ trình xin ý kiến cổ đông về một số vấn đề liên quan đến các hoạt động năm 2022 - 2023</li> <li>Tiến hành bỏ phiếu biểu quyết</li> <li>Công bố kết quả kiểm phiếu</li> </ul>	Đoàn Chủ tịch Ban điều hành Ban thư ký Ban kiểm phiếu
11h25 - 11h40	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông qua và biểu quyết Biên bản và Nghị quyết đại hội</li> <li>Bế mạc Đại hội</li> </ul>	Ban điều hành Ban Thư ký

T.M BAN TỔ CHỨC



VG PIPE

CTCP ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC

Số: 09/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH****Về việc: Thông qua danh sách đoàn Chủ tịch, thư ký, Ban kiểm phiếu và cách thức xin ý kiến cổ đông****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE**

Để đại hội bắt đầu tiến hành, Ban tổ chức xin kính trình Đại hội thông qua nhân sự đoàn Chủ tịch, Thư ký; Ban kiểm phiếu và cách thức lấy ý kiến cổ đông thông qua một số nội dung cho năm 2022 và năm 2023 như sau:

**1. Đoàn chủ tịch:**

Ông Lê Minh Hải	-	Chủ tịch HĐQT Công ty
Ông Nguyễn Hữu Thế	-	Ủy viên HĐQT/TGĐ Công ty
Ông Nguyễn Trọng Đắc	-	Ủy viên HĐQT Công ty

**2. Ban Thư ký:**

Ông Nguyễn Văn Lộc	-	Cán bộ Công ty
Bà Nguyễn Thùy Dung	-	Cán bộ Công ty.

**3. Ban kiểm tra phiếu biểu quyết**

Ông Ngô Vi Anh Tú	-	Trưởng ban Kiểm soát Trưởng Ban.
Bà Nguyễn Thị Thúy	-	Cán bộ Công ty, thành viên.
Bà Nguyễn Thị Hoa	-	Cán bộ Công ty, thành viên
Bà Ngô Anh Trâm	-	Cán bộ Công ty, thành viên

**4. Cách thức lấy ý kiến cổ đông thông qua Tờ trình xin ý kiến cổ đông**

- Các Tờ trình xin ý kiến cổ đông để thông qua trong đại hội này sẽ lấy theo hình thức bỏ phiếu kín. Phiếu biểu quyết đã được gửi tới toàn thể Quý Cổ đông Công ty trong file tài liệu đính kèm khi cổ đông đến dự đại hội.
- Ban kiểm phiếu sau khi thu đủ phiếu đã biểu quyết của cổ đông, sẽ được kiểm tra tại phòng riêng có sự chứng kiến của Ban kiểm soát. Sau khi kiểm phiếu xong, trưởng ban Kiểm phiếu sẽ thông qua công khai trước đại hội. Toàn bộ phiếu biểu quyết của cổ đông sau khi kiểm tra xong sẽ được cho vào phong bì đóng kín có chữ ký của Ban kiểm phiếu để bàn giao lại cho Ban tổ chức.

**5. Lấy ý kiến thông qua Tờ trình này**

Kính đề nghị cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua DS đoàn chủ tịch; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu và Cách thức lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông trong hội nghị.

- Cổ đông nào đồng ý xin giơ tay biểu quyết?
- Cổ đông nào không đồng ý?
- Cổ đông nào có ý kiến khác?

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

Phần lớn đại hội đã đồng ý với danh sách và cách thức biểu quyết nêu trên, xin mời Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết vào vị trí làm việc.

**T.M BAN TỔ CHỨC**



## Phần 2

# QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

### **Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

##### **1.1. Đối tượng**

Tất cả cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp số 54/2020/QH14.

##### **1.2. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE (sau đây gọi tắt là Công ty) theo hình thức trực tiếp.

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện quy định tại quy chế này.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

- 2.1. **“Công ty”** là Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE.
- 2.2. **“Đại biểu”** là cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE.
- 2.3. **“Đại hội”** là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- 2.4. **“Xác thực”** là để kiểm tra, xác minh các thông tin của đối tượng có đúng là những thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.
- 2.5. **“Sự kiện bất khả kháng”** là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép

### **Chương II: ĐIỀU KIỆN VÀ CÁCH THỨC THAM DỰ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội**

- 3.1. Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân/đại diện cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty được chốt vào ngày 23/03/2023 đều có quyền tham dự, biểu quyết hoặc ủy quyền cho người khác tham dự, biểu quyết tại Đại hội.
- 3.2. Đại biểu dự họp trực tiếp có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.

- 3.3. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.
- 3.4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

#### **Điều 4. Cách thức tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp**

- Đại biểu dự họp trực tiếp có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trước khi vào phòng họp Đại hội

#### **Điều 5. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông**

- 5.1. Việc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thực hiện bằng văn bản và theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, theo đó:
  - Cổ đông cá nhân có thể ủy quyền cho một (01) cá nhân khác dự họp và bỏ phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Việc ủy quyền cho cá nhân đại diện dự họp ĐHCĐ phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.
  - Trường hợp Cổ đông là tổ chức nhưng chưa có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều lệ có thể ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho tối đa ba (03) người đại diện thay mặt tham dự và bỏ phiếu tại đại hội. Trường hợp cổ đông Công ty là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông công ty không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.
- 5.2. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:
  - Giấy ủy quyền theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều này được in ra, có đầy đủ chữ ký tươi, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.
  - Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản gốc gửi về trước lúc đại hội khai mạc chính thức.
  - Việc bên ủy quyền hủy bỏ ủy quyền sẽ không có hiệu lực nếu đại diện nhận ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết với bất kỳ vấn đề nào của nội dung trong Chương trình họp đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 6. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Đại biểu được tính là dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp khi và chỉ khi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông làm thủ tục đăng kí tham dự trực tiếp với Ban tổ chức tại địa điểm tổ chức Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông công khai tại Đại hội.

#### **Chương III:**

### **QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

#### **Điều 7. Quyền của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham gia Đại hội**

- 7.1. Cổ đông được quyền tham dự và biểu quyết thông qua cuộc họp hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự. Việc đăng ký tham dự họp hoặc ủy quyền cho đại diện tham dự và bỏ phiếu tại cuộc họp tuân theo Quy định tại Điều lệ Công ty và quy định tại Điều 5 và Điều 6 Quy chế này.

- 7.2. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông có trong Chương trình Đại hội.
- 7.3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp sau khi Đại hội đã khai mạc vẫn có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung còn lại tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để họ đăng ký tham dự và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- 7.4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền sẽ được thông báo công khai toàn bộ nội dung, chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình về nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo điều phối của Chủ tọa, phù hợp với tiến trình tổ chức cuộc họp.

#### **Điều 8. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội**

- 8.1. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, nghiêm túc chấp hành sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội
- 8.2. Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải hoàn thành thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau: Thư mời tham dự Đại hội (nếu có); Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
- 8.3. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- 8.4. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- 8.5. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
- 8.6. Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

#### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội**

- 9.1. Thành phần chính của Ban tổ chức Đại hội là HĐQT, Ban TGD và các cán bộ giúp việc.
- 9.2. Ban tổ chức Đại hội chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện các công việc xuyên suốt từ khâu chuẩn bị trước khi tổ chức Đại hội đến khi Đại hội kết thúc để đảm bảo Đại hội diễn ra thành công

#### **Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng Quản trị quyết định trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp của Giấy ủy quyền của cổ đông;
- Kiểm tra tư cách cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và tình hình cổ đông/người đại diện cổ đông dự họp;
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

- 11.1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 11.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
  - Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
  - Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu

## **Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký Đại hội**

- 12.1. Ban tổ chức đề cử Đoàn Chủ tịch để Đại hội biểu quyết thông qua.
- 12.2. Đoàn Chủ tịch gồm có Chủ tịch đoàn (Chủ tọa Đại hội) và các thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa Đại hội.  
Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều hành để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- 12.3. Quyết định của Đoàn Chủ tịch và Chủ tịch đoàn về các vấn đề như trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình dự kiến của ĐHĐCĐ sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- 12.4. Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- 12.5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
  - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Chủ tọa Đại hội cử Ban thư ký cuộc họp, Ban thư ký có chức năng lập Biên bản Đại hội, Nghị quyết đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

## **Chương IV: TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 13. Điều kiện để tiến hành Đại hội**

- 13.1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông (các "đại biểu") dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. Cách thức ghi nhận đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- 13.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- 13.3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 14. Tiến trình Đại hội**

- 14.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua trong 01 (một) buổi;



- 14.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này;
- 14.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

#### **Điều 15. Chương trình nghị sự**

- 15.1. Chương trình và nội dung họp phải được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên khai mạc. Phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- 15.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Khoản 4 Điều 21 Điều lệ có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông hoặc thông tin tương đương, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- 15.3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
  - Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
  - Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- 15.4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
- 15.5. Công ty phải tiến hành công bố thông tin về việc bổ sung chương trình và nội dung họp theo đúng quy định của Pháp luật. Cổ đông có trách nhiệm theo dõi việc thay đổi, bổ sung chương trình họp và các tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của công ty. Công ty không chịu trách nhiệm nếu cổ đông không cập nhật đầy đủ thông tin liên quan đến việc chỉnh sửa nội dung chương trình họp.

#### **Điều 16. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.**

- 16.1. Nguyên tắc:
  - Việc thảo luận tại cuộc họp do Chủ tọa hoặc người đại diện Ban Tổ chức Đại hội điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty.
  - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.
  - Đại biểu tham dự tại địa điểm tổ chức Đại hội có ý kiến thảo luận có thể đặt câu hỏi trực tiếp với Đoàn chủ tịch hoặc gửi câu hỏi cho thư ký Đại hội; Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu; Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
  - Ban thư ký Đại hội sẽ rà soát, tổng hợp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.
- 16.2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu
  - Trên cơ sở Phiếu câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông.

- Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong các văn bản pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

## **Điều 17. Thẻ lệ Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội**

### **17.1. Đối tượng có quyền biểu quyết:**

Là các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 do TTLK Chứng khoán Việt Nam cung cấp với ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền là ngày 23/3/2023) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố.

Phiếu biểu quyết được phát cho cổ đông tại bàn đăng ký.

### **17.2. Phương thức biểu quyết.**

Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp cổ đông đến muộn, thì hiệu lực của những phiếu biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

### **17.3. Nguyên tắc biểu quyết.**

- Quyền biểu quyết của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó.
- Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo phương thức biểu quyết công khai, trực tiếp.
- Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành. Nội dung của phiếu biểu quyết bao gồm: các vấn đề cần được biểu quyết, tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ bao gồm các nội dung cần được thông qua tại Đại hội theo chương trình nghị sự đã được thông qua.
- Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết.
- Khi tiến hành biểu quyết đối với phiếu biểu quyết được tính là hợp lệ theo quy định tại mục 17.6 của Điều này, cổ đông/đại diện cổ đông có quyền quyết định đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (V) vào ô tương ứng với lựa chọn của mình cho từng vấn đề cần biểu quyết trên phiếu biểu quyết. Trường hợp nội dung biểu quyết mà cổ đông không đánh dấu (bỏ trống) vào bất cứ ô nào thì được coi là "không có ý kiến" về nội dung đó.

### **17.4. Quy định về phiếu biểu quyết.**

❖ **Phiếu hợp lệ:** Phiếu hợp lệ là phiếu đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu treo của CTCP Ông thép Việt Đức VG PIPE;
- Phiếu biểu quyết về những nội dung trong chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua;
- Không bị rách, gập, tẩy xóa, sửa chữa.

❖ **Phiếu không hợp lệ:** Phiếu không hợp lệ là phiếu vi phạm một trong các điều kiện sau:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của CTCP Ông thép Việt Đức VG PIPE;

- Bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm các nội dung không thuộc chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu biểu quyết có ghi thêm ký hiệu đánh dấu khác dấu (X) hoặc (V) vào các ô biểu quyết; Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu biểu quyết không đánh dấu lựa chọn bất kỳ ô nào trên phiếu;
- Phiếu biểu quyết đánh dấu lựa chọn hơn 1 ô đối với 1 vấn đề biểu quyết;
- Nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết của Đại hội.

#### 17.5. Nội dung biểu quyết được thông qua.

Các nội dung biểu quyết được thông qua khi số cổ phần đồng ý trên số cổ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về đảm bảo tỷ lệ theo quy định của Điều lệ CTCP Ông thép Việt Đức VG PIPE.

#### 17.6. Kiểm phiếu và Công bố Kết quả

##### ❖ Ban Kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu sẽ được thực hiện thông qua Ban Kiểm phiếu. Ban Tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với ĐHĐCĐ một Ban Kiểm phiếu để chịu trách nhiệm;
- Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; Giới thiệu và phát phiếu bầu, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc trong quá trình biểu quyết; Tiến hành kiểm phiếu; Công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội. Ban Kiểm phiếu này sẽ được các cổ đông tham dự Đại hội thông qua tại Đại hội theo hình thức biểu quyết công khai.

##### ❖ Nguyên tắc bỏ phiếu:

- Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu biểu quyết vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm thông báo tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

##### ❖ Quy định về kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng làm việc/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu biểu quyết;
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các phiếu biểu quyết và bàn giao lại cho Chủ tọa.

#### 17.7. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu

- Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: Thành phần Ban Kiểm phiếu; thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ; Tổng số phiếu đồng ý

hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến và tỷ lệ biểu quyết cho tương ứng với từng nội dung biểu quyết; chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trưởng Ban hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết.

**17.8. Điều kiện thông qua các quyết định của Đại hội**

- Quyết định sau đây của Đại hội được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty; Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Tổ chức lại và giải thể Công ty
- Ngoài nội dung trên, những nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**17.9. Khiếu nại**

Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

**Điều 18. Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

- 18.1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội lập thành Biên bản.
- 18.2. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại trụ sở của Công ty.

**Điều 19. Các sự kiện bất khả kháng**

- 19.1. Trong thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của Công ty như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc các sự cố kỹ thuật khác, dịch bệnh, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và/hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác... Công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm phát sinh sự cố.
- 19.2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể tiếp tục diễn ra trong thời gian 60 phút kể từ thời điểm phát sinh sự cố, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong cuộc họp Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.

**Điều 20. Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm 4 chương 20 điều, được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Ông thép Việt Đức VG PIPE phê duyệt ban hành. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này.

CÔNG TY CP ÔNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

T. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Minh Hải



### Phần 3:

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

### 1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

#### 1.1. *Đánh giá tình hình kinh tế xã hội chung năm 2022.*

##### ❖ *Về Kinh tế thế giới*

Năm 2022 là một năm đầy sóng gió với kinh tế thế giới do phần nhiều từ sự ảnh hưởng bởi dịch Covid 19 trong 03 năm qua để lại. Thế giới đã phải đối mặt với các khó khăn như: Khủng hoảng năng lượng toàn cầu; Lạm phát toàn cầu tăng phi mã; Các nước đồng loạt thắt chặt chính sách tiền tệ; Kinh tế toàn cầu đối mặt rủi ro suy thoái; OPEC+ cắt giảm sản lượng mạnh nhất kể từ năm 2020; Tỷ giá Euro ngang giá USD lần đầu tiên sau 20 năm; Năm "thảm họa" của thị trường tiền số và Giá vàng chạm mức cao nhất mọi thời đại..... Kinh tế toàn cầu giảm sút từ mức tăng trưởng năm 2021 từ 5,5% xuống còn 3,2% năm 2022.

##### ❖ *Về Kinh tế Việt Nam*

Việt Nam là số ít các quốc gia có điểm sáng về kinh tế trong năm 2022, năm 2022 Việt Nam đã có sự phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Một số ngành đã có mức tăng trưởng cao hơn năm trước khi có dịch Covid-19. Nền kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều con số đáng chú ý như:

- GDP đạt 409 tỷ USD: Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, lần đầu tiên quy mô GDP của Việt Nam đạt 409 tỷ USD. Ước tính GDP năm nay tăng 8,02% so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022.
- FDI thực hiện cao nhất 5 năm: Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2022 ước đạt gần 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua.
- CPI đạt mục tiêu: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân quý IV/2022 tăng 4,41% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung cả năm 2022, CPI tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.
- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 732,5 tỷ USD: Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 732,5 tỷ USD cùng mức xuất siêu 11,2 tỷ USD (năm trước 3,32 tỷ USD) là rất ấn tượng.

#### 1.2. *Đánh giá ngành thép Việt Nam*

##### ❖ *Đánh giá chung:*

- Năm 2022, kinh tế toàn cầu tiếp tục khó khăn khi lạm phát tăng cao, các ngành công nghiệp sử dụng thép ghi nhận tăng trưởng chậm lại.
- Giá nguyên liệu sản xuất thép tăng cao, dẫn đến chi phí sản xuất tăng cùng với nhu cầu thép sụt giảm đã kéo theo lượng sản xuất thép thô cũng như lượng thép thành phẩm các loại liên tục giảm so với cùng kỳ năm 2021 kể từ đầu quý II/2022 cho đến nay.
- Một số tập đoàn thép lớn trên thế giới có kế hoạch đóng cửa lò cao (như AcelorMetal). Tại Việt Nam, một vài nhà máy thép lớn đã dừng hoạt động của một số lò cao như Hoà Phát, Formosa, Tisco,.. hoặc giãn kế hoạch sản xuất như Thép Miền Nam, maruichi Sunco....
- Tại Việt Nam, năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế trong nước ghi nhận điểm sáng với mức tăng trưởng khá cao hơn 8%, nhưng đối với ngành thép lại là một năm đầy khó khăn.

- Tình hình sản xuất và bán hàng thép năm 2022, sản xuất thép thành phẩm các loại đạt 29,3 triệu tấn, giảm 12% và bán hàng thép các loại đạt 27,3 triệu tấn, giảm 7,2% so với năm 2021, trong đó xuất khẩu thép thành phẩm các loại của các doanh nghiệp thành viên Hiệp hội giảm hơn 20% so với năm 2021.
- Đối với thép xây dựng: Cả năm 2022 sản xuất đạt 12,132 triệu tấn, giảm 1,9% so với cùng kỳ 2021. Bán hàng đạt 12,274 triệu tấn, tăng 3,0% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, xuất khẩu đạt 2,161 triệu tấn, giảm 2,8% so với cùng kỳ.
- Đối với thép cuộn cán nóng: cả năm 2022, sản xuất thép cuộn cán nóng đạt 6,04 triệu tấn, giảm 15,4% so với cùng kỳ năm 2021. Bán hàng đạt 6,19 triệu tấn, giảm 13,2% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó xuất khẩu đạt 1,3 triệu tấn, tăng nhẹ 0,9% so với cùng kỳ 2021.
- Đối với sản phẩm ống thép: Cả năm 2022, sản xuất đạt hơn 2,605 triệu tấn, giảm 2,2% so với cùng kỳ năm trước. Bán hàng đạt 2,626 triệu tấn, giảm 3,8% so với cùng kỳ 2021, trong đó lượng xuất khẩu đạt 258.873 tấn, tăng 9,1% so với cùng kỳ 2021

### 1.3. Đánh giá các mặt hoạt động trong năm 2022 của Công ty

Trong năm 2022, mặc dù phải trải qua những giai đoạn bất ổn của tình hình kinh tế - xã hội nói chung và thị trường ngành thép nói riêng, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành, các đơn vị trực thuộc phải linh hoạt, sáng tạo trong việc điều hành hoạt động SXKD, nhằm củng cố nền tảng ổn định, vượt qua các khó khăn, thử thách. Kết thúc năm 2022, với sự nỗ lực của HĐQT và Ban Điều hành, Công ty đã ghi nhận kết quả kinh doanh thắng lợi, chỉ tiêu lợi nhuận tăng trưởng cao so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

#### ❖ Kết quả thực hiện năm 2022 so với kế hoạch như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
<b>1</b>	<b>CÔNG TY MẸ</b>				
1.1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.500	4.956	110,1
1.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65	53	81,5
1.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	52	43	82,7
<b>2</b>	<b>HỢP NHẤT</b>				
2.1	Doanh thu	Tỷ đồng	7.000	8.490	121,3
2.2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	125	117	93,6
2.3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	106	100	94,3

#### - Về Kết quả Công ty mẹ:

Doanh thu đạt 4.956 tỷ đồng tăng 10,1% so với kế hoạch và tăng 24,2% so năm 2021;  
Lợi nhuận trước thuế đạt 53 tỷ đồng giảm 18,5% so kế hoạch và giảm 27,5% so năm 2021;  
Lợi nhuận sau thuế đạt 43 tỷ đồng giảm 17,3% so kế hoạch và giảm 27,3% so năm 2021.

#### - Về Kết quả Hợp nhất:

Doanh thu đạt 8.490 tỷ đồng tăng 21,3% so với kế hoạch và tăng 26,8% so năm 2021;  
Lợi nhuận trước thuế đạt 117 tỷ đồng giảm 6,4% so kế hoạch và giảm 23,5% so năm 2021;  
Lợi nhuận sau thuế đạt 100 tỷ đồng giảm 5,7% so kế hoạch và giảm 22,4% so năm 2021.



❖ **Về Lĩnh vực sản xuất kinh doanh Ống thép, thép xây dựng và Tôn mạ**

- Trong bối cảnh kinh tế gặp nhiều khó khăn thách thức đối với Kinh tế Việt nam nói chung và đặc biệt Ngành thép nói riêng, VGS đã đạt được kết quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh thép rất đáng khích lệ và có thể nói đó là kết quả tốt nhất trong bối cảnh này.
- Hàng hóa chủng loại đa dạngm đầy đủ, chất lượng ngày càng được chú trọng nâng cao và khả năng đáp ứng tốt cho thị trường và các sản phẩm thép của VGS vẫn được các nhà thầu ưu tiên lựa chọn khi chọn thầu.
- Về thị phần thép VGS vẫn giữ vững thị phần đối với Ống thép và thép xây dựng đã vươn lên từ TOP 7 lên TOP5 nhà sản xuất và tiêu thụ thép lớn nhất tại Việt Nam.

❖ **Đánh giá tình hình tài chính Công ty**

Công ty thực hiện tốt công tác điều hành tài chính, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, đáp ứng kịp thời dòng tiền để phục vụ công tác kinh doanh, công tác đầu tư và mọi mặt hoạt động trong năm 2022. Công ty đã chỉ đạo rất quyết liệt trong công tác đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng, thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ không phát sinh công nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính.

❖ **Một số chỉ tiêu tài chính Hợp nhất:**

➤ **Về cơ cấu tài sản và Nguồn vốn**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
<b>1</b>	<b>TÀI SẢN</b>			
1.1	Tài sản Ngắn hạn	Tỷ đồng	1.499,1	1.486,2
1.2	Tài sản Dài hạn	Tỷ đồng	665,8	594,1
	<b>Cộng Tài Sản</b>		<b>2.164,9</b>	<b>2.080,3</b>
<b>2</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>			
2.1	Nợ phải trả	Tỷ đồng	1.238,3	1.247,2
2.2	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	926,6	833,1
	<b>Cộng Nguồn Vốn</b>		<b>2.164,9</b>	<b>2.080,3</b>

➤ **Chỉ tiêu về Cơ cấu vốn**

TT	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,6	0,57
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,50	1,33
3	Hệ số Nợ ngân hàng/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,7

TT	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022
1	Hệ số thanh toán nhanh	0,77	0,86
2	Hệ số thanh toán hiện hành	1,22	1,31

Hệ số thanh toán hiện hành lớn hơn 1 và hệ số thanh toán nhanh gần bằng 1 Công ty thực hiện tương đối tốt nghĩa vụ thanh toán và luôn duy trì khả năng thanh toán ở mức an toàn.

❖ **Đối với lĩnh vực Cho thuê Văn phòng**

Đối với mảng Cho thuê Văn phòng và Căn hộ: Nhìn chung trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn, công tác cho thuê văn phòng và căn hộ cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm khách hàng. Tuy nhiên, năm 2022 đối với Tòa nhà tài chính Việt Đức vẫn giữ được diện tích cho thuê văn phòng đạt 100% và căn hộ 80% trong khi khách hàng ra vào liên tục thay đổi. Đối với Trung tâm thương mại và Văn phòng cho thuê năm 2022 tập trung sửa chữa, nâng cấp lại và đến nay đã tìm được đối tác cho thuê với diện tích lấp đầy đạt 80%.

❖ **Đối với Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City**

Dưới sự điều hành của HĐQT, Ban Lãnh đạo Công ty cùng Ban Quản lý dự án đã tập trung thực hiện một số việc liên quan đến Dự án Việt Đức Legend City cụ thể:

- Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định giao đất đợt 1 của giai đoạn 1 tại Quyết định giao đất số 1829/QĐ-UBND ngày 22 tháng 07 năm 2020 và Quyết định giao đất đợt 2 của giai đoạn 1 tại Quyết định giao đất số 2954/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Nộp một phần tiền sử dụng đất; các khoản thuế và phí theo quy định cho phần diện tích đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao đất đợt 1 giai đoạn 1.
- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.
- Hoàn thiện hồ sơ vay vốn trung dài hạn của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, Chi nhánh Phúc Yên để bổ sung vốn cho Dự án.
- Nộp hồ sơ điều chỉnh Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City tại thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nội dung điều chỉnh gồm: Quy mô dự án; Vốn thực hiện dự án; Tiến độ thực hiện dự án.

## 2. KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2023

### 2.1. Nhận định thị trường thép 2023

- Ngành thép đã trải qua năm 2022 khó khăn dồn dập ở cả thị trường xuất khẩu và nội địa. Dự báo ngành thép vẫn phải đối mặt với các khó khăn thách thức trong bối cảnh bị ảnh hưởng tiêu cực của các xung đột địa chính trị, suy thoái kinh tế sau COVID và lạm phát nó rất khó có thể hạ nhiệt nhanh trong năm 2023.

Các doanh nghiệp sản xuất thép trong nước vẫn sẽ đối diện với loạt khó khăn khi nhu cầu xây dựng giảm, giá nguyên liệu đầu vào sản xuất tăng. Tuy nhiên, với kỳ vọng tại thị trường Trung Quốc khi các chính sách hỗ trợ phục hồi thị trường bất động sản của nước này sẽ góp phần ổn định thị trường và tạo nên môi trường xuất khẩu hấp dẫn. Cùng với đó, với mục tiêu giải ngân đầu tư công trong nước dự kiến tăng 20-25% so với 2022 sẽ là động lực phục hồi ngành thép vào nửa sau của năm nay.



## 2.2. Kế hoạch Kinh doanh năm 2023

Căn cứ các dự báo ngành thép trong năm 2023, HĐQT trình ĐHCĐ kế hoạch kinh doanh năm như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.000	7.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50	90

## 2.3. Các mục tiêu thực hiện 2023

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy hoạt động từ Công ty mẹ đến các Công ty con, Nhà máy, các Văn phòng đại diện trên cơ sở phát huy hiệu quả quản trị, điều hành, kiểm soát trong toàn hệ thống.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn Công ty, song song với việc sắp xếp, phân bổ lại cơ cấu hàng, hệ thống khách hàng phân phối từng VPĐD.
- Thực hiện chiến lược marketing, quảng bá thương hiệu một cách hợp lý, đa dạng, sáng tạo, gắn liền với những sự kiện mang tính cộng đồng, các hoạt động tài trợ, từ thiện nhằm củng cố và phát huy hình ảnh thương hiệu Thép Việt Đức mạnh và thân thiện
- Củng cố hiệu quả quản trị, kiểm soát trên cơ sở thiết lập và áp dụng các định mức, chỉ tiêu, chính sách, cơ chế lương thưởng hợp lý, linh hoạt.
- Củng cố, khai thác một cách có hiệu quả đối trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trên tinh thần đảm bảo sự tối ưu, tinh gọn và minh bạch trong các hoạt động SXKD. Nghiên cứu, mô hình quản lý bằng hệ thống công nghệ thông tin ứng dụng trong sản xuất.
- Tối ưu hóa năng lực sản xuất; nâng cao chất lượng sản phẩm; bố trí hợp lý, hiệu quả và chuyên nghiệp đối với hoạt động cung ứng.
- Quản trị tốt hàng tồn kho, liên tục nắm bắt sát tình hình thị trường trong và ngoài nước để đưa ra các quyết sách kịp thời và linh hoạt.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, giữ vững thị phần TOP 5 nhà sản xuất, tiêu thụ thép trong nước lớn nhất tại Việt Nam.
- Tập trung củng cố nâng cao chất lượng, nghiệp vụ, trình độ, kỹ năng, trách nhiệm của đội ngũ nhân lực, đảm bảo bộ máy nhân sự được sắp xếp một cách tinh gọn, hiệu quả, chuyên nghiệp, phù hợp với văn hóa Công ty
- Tập trung hoàn thiện hồ sơ pháp lý đến Dự án Khu đô thị Việt Đức legend City và thực hiện triển khai công tác xây dựng hạ tầng trong năm 2023 cho Giai đoạn I
- Tập trung phối kết hợp với cơ quan ban hành thực hiện công tác GPMB Giai đoạn II.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Ông thép Việt Đức VG PIPE.



Nguyễn Hữu Thế

## Phần 4:

# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## 1. Đánh giá chung ngành thép năm 2022

### 1.1. Tình hình thép Thế giới:

- *Đánh giá chung tình hình thép thế giới:* Đà tăng trưởng của ngành thép thế giới chậm lại trong năm 2022 trước những biến động khó lường của nền kinh tế toàn cầu. Thị trường thép đối mặt với nhiều khó khăn khi giá nguyên liệu sản xuất tăng cao trong khi nhu cầu thép sụt giảm kéo theo lượng sản xuất thép thô cũng như lượng thép thành phẩm liên tục giảm so với cùng kỳ năm 2021 kể từ đầu quý II/2022 cho đến nay. Theo số liệu của Hiệp hội Thép Thế giới (Worldsteel), sản lượng thép thô thế giới của 64 quốc gia đạt 139,1 triệu tấn trong tháng 11, giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước.
- *Diễn biến giá thép Thế Giới:* Hiệp hội thép Việt Nam (VSA) cho biết, trong năm 2022, kinh tế toàn cầu khó khăn khi lạm phát tăng cao, các ngành sản xuất tăng trưởng chậm lại, trong đó có các ngành công nghiệp sử dụng thép.

Giá nguyên vật liệu sản xuất thép biến động mạnh, cụ thể giá các loại quặng sắt, thép phế, than cốc hồi đầu quý II và quý III/2022 liên tục giảm, với mức giảm gần bằng 50-60% so với hồi quý I/2022, các doanh nghiệp sản xuất thép bị ảnh hưởng rất lớn, hoạt động sản xuất kinh doanh khó khăn, hiệu quả thấp.

Trên thế giới, một số tập đoàn thép lớn có kế hoạch đóng cửa lò cao như AcelorMetal thì Việt Nam cũng có các nhà máy thép lớn đã dừng hoạt động của một số lò cao như Hoà Phát, Formosa, Tisco,... hoặc giãn kế hoạch sản xuất như Thép Miền Nam, maruichi, SunSCO...

### 1.2. Ngành thép Việt Nam:

- *Đánh giá chung:* Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế trong nước ghi nhận điểm sáng với mức tăng trưởng khá cao hơn 8%, nhưng đối với ngành thép lại là một năm đầy khó khăn. Cả năm 2022, sản xuất thép thành phẩm các loại đạt 29,3 triệu tấn, giảm 12% và bán hàng thép các loại đạt 27,3 triệu tấn, giảm 7,2% so với năm 2021, trong đó xuất khẩu thép thành phẩm các loại của các doanh nghiệp thành viên Hiệp hội giảm hơn 20% so với năm 2021
- *Diễn biến giá thép Việt Nam:* Theo VSA, kể từ cuối quý I/2022, sức ép nhu cầu tiêu thụ yếu và chậm của thị trường nội địa đã khiến giá thép xây dựng nội địa tiếp tục điều chỉnh giảm. Bên cạnh đó, diễn biến đi xuống của giá nguyên liệu đầu vào cũng là một trong những yếu tố để các nhà sản xuất điều chỉnh giá bán thép xây dựng.

Sự phục hồi của nhu cầu bị cản trở bởi áp lực từ diễn biến tăng lãi suất, các ngân hàng siết chặt tín dụng, thị trường bất động sản khó khăn kéo dài, tâm lý thận trọng của khách hàng trước các dự báo về suy thoái kinh tế toàn cầu. Cuối quý IV, thị trường trong nước có những điểm sáng tích cực, xu hướng điều chỉnh tăng giá bán thép trong nước.

Bước sang đầu năm 2023, dư báo giá thép xây dựng nội địa tiếp tục phục hồi theo xu hướng chung của thế giới tiếp theo xu thế điều chỉnh của tháng 12/2022. Giá thép xây dựng tại thị trường thế giới tăng chủ yếu được thúc đẩy bởi chi phí nguyên liệu đầu vào tăng cao.

### 1.3. Các khó khăn năm 2022 đến với ngành thép

- **Sự “Thăng – Trầm” của thị trường bất động sản:**

Đầu năm, bất động sản đứng vị trí thứ 2 về thu hút đầu tư nước ngoài. Nhưng từ giữa cuối II/2022, thị trường bất động sản bắt đầu ghi nhận những dấu hiệu trầm lắng. Hàng loạt các chính sách thắt chặt về tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp cùng lãnh đạo một số doanh nghiệp vướng vào lao lý đã khiến tâm lý chung trên thị trường e ngại, mọi giao dịch bị trì hoãn, các

dự án đang triển khai phải nhấn nút “tạm dừng”. Tình trạng này không chỉ kéo dài một hai tháng mà đã diễn ra trong suốt nửa cuối năm 2022 và càng về sau thì “sức khỏe” thị trường cũng như cộng đồng doanh nghiệp càng suy giảm. Chính vì BĐS bị trầm lắng kéo dài dẫn đến việc tiêu thụ bị giảm rõ rệt, mặt khác giá bán cũng bị điều chỉnh xuống liên tục mức giảm lên đến 4.000-7.000đ/kg cho sản phẩm thép xây dựng và ống thép.

- **Giá nguyên liệu giảm liên tục, chi phí đầu vào bị tăng cao:**

Do nhu cầu thị trường thép thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng nhu cầu bị giảm sút nặng nề nên giá nguyên liệu đảo chiều giảm mạnh dẫn đến hiệu quả kinh doanh không được cao. Mặt khác chiến tranh Nga – Ukraine đã ảnh hưởng đến khủng hoảng năng lượng cũng như giá dầu thế giới tăng cao...tất cả những điều này dẫn đến giá mua vật tư, nhiên liệu phục vụ sản xuất bị tăng lên đột biến trong khi đó giá bán lại liên tục điều chỉnh giảm, chính vì lẽ đó sản lượng và hiệu quả kinh doanh đều giảm đi rõ rệt.

- **Biến động tỷ giá USD:**

Do nguyên liệu phục vụ sản xuất chủ yếu nhập khẩu, trong khi năm 2022 sự biến động tỷ giá USD tăng liên tục trong năm và đỉnh điểm tháng 10, 11 năm 2022. Đến tháng 12/2022 tỷ giá đột ngột quay chiều giảm mạnh. Việc biến động tỷ giá làm ảnh hưởng đến chi phí đầu vào cũng như chi phí tài chính của doanh nghiệp.

- **Tín dụng bị thắt chặt, lãi suất tăng cao:**

Năm 2022 việc lãi suất của Ngân hàng liên tục có sự điều chỉnh tăng đặc biệt trong 6 tháng cuối năm, mặt khác Quý IV/2022 các Ngân hàng còn siết chặt tín dụng cho tất cả các doanh nghiệp, vì thế việc thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh khó khăn hơn bao giờ hết. Lãi suất tăng cao có ngân hàng cho vay lên đến 12%/năm đã làm ảnh hưởng lớn đến chi phí tài chính của doanh nghiệp. Trong khi giá bán không tăng do nhu cầu yếu.

## **2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động**

### **2.1. Đánh giá chung**

Nhìn chung, năm 2022, HĐQT hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật doanh nghiệp. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát tình hình thực tế của công ty để triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. HĐQT đã đưa ra và triển khai các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ.

### **2.2. Các cuộc họp của HĐQT**

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp theo định kỳ nội dung chủ yếu như sau:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và các kế hoạch khác đã được Đại hội đồng cổ đông 2022 thông qua.
- Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng quý và năm 2022.
- Chỉ đạo thực hiện trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và quy định Công ty để quản lý, giám sát, điều hành hoạt động của Công ty.
- Chỉ đạo định hướng phát triển kinh doanh, xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật, công tác đầu tư.
- Chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ diện HĐQT công ty quản lý.

- Chỉ đạo tổ chức hội nghị tổng kết công tác năm 2022 và hội nghị người lao động năm 2023.
- Chỉ đạo định hướng công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2023 và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

### **2.3. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022**

Căn cứ Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và thành viên Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Theo đánh giá của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT. Năm 2022, Ban Giám đốc đã tham mưu đề xuất HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 16 tháng 04 năm 2022.
- Hoàn thành tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông.
- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động khác theo đúng quy định tại Điều lệ; Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện tham mưu, tái cấu trúc, sắp xếp, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm một số lãnh đạo trong bộ máy quản lý của Công ty và đơn vị trực thuộc theo đúng quy định.
- Các Lĩnh vực hoạt động của Công ty dưới sự chỉ đạo của HĐQT, đều được bộ phận giúp việc của HĐQT báo cáo tổng kết, đánh giá định kỳ. Trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp đầy đủ, kịp thời các vấn đề còn tồn tại.
- Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các thành viên đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể. Các kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao Ban Tổng giám đốc và các thành viên đều báo cáo đầy đủ, kịp thời.
- Năm 2022, HĐQT đánh giá cao Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò qua các giải pháp điều hành SXKD kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT.
- Ban Tổng giám đốc và các thành viên luôn xác định nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách là những chỉ đạo của HĐQT. Đồng thời, tập trung, chú trọng thực hiện để đạt kết quả cao nhất.
- Tư vấn cho HĐQT các giải pháp nâng cao năng lực quản trị, kiện toàn mô hình tổ chức, tinh giảm biên chế, sử dụng nhân lực đúng năng lực phù hợp với hoạt động của Công ty.
- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT kiện toàn hệ thống văn bản, đẩy mạnh cải cách hành chính, áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý hệ thống văn bản của công ty.
- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT các công nghệ tiên tiến, áp dụng vào hoạt động sản xuất để tiết giảm chi phí, cải thiện chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục tham mưu cho HĐQT triển khai nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và bồi đắp văn hóa doanh nghiệp. Tự đào tạo và đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu, nâng cao trình độ cho các cấp lãnh đạo quản lý.

### **2.4. Đánh giá tình hình tài chính - kế toán của Công ty**

Trong năm 2022, thực hiện chức năng quy định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty, HĐQT đã tổ chức triển khai các công tác sau:

- Rà soát, đánh giá tình hình tài chính - kế toán của Công ty;

- Làm việc với Đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC) để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong các hoạt động kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

❖ **Về tình hình tài chính:**

- HĐQT xác nhận tình hình tài chính của Công ty trong năm 2022 tốt và minh bạch, cụ thể:
- Công ty tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán.
- Các chứng từ kế toán được Công ty quản lý chặt chẽ và lưu trữ có hệ thống theo quy định, đảm bảo truy xuất nhanh chóng, đầy đủ khi có yêu cầu kiểm tra, kiểm toán.
- Việc mở sổ kế toán và sổ quỹ được thực hiện đúng theo quy định hiện hành, thực hiện ghi chép, cập nhật kịp thời, chính xác các nghiệp vụ phát sinh trong ngày.
- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đáp ứng các quy định, nguyên tắc, tiêu chuẩn về tài chính kế toán.
- Công ty đã nỗ lực trong các công tác tiết giảm chi phí, đẩy mạnh bán hàng để ghi nhận lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD, kéo giảm dư nợ vay hiệu quả, đảm bảo tình hình cân đối tài chính của Công ty.

❖ **Về Báo cáo tài chính:**

- HĐQT xác nhận các thông tin trong báo cáo kinh doanh; báo cáo tài chính quý, 06 tháng và năm của Công ty (bao gồm các báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất) được trình bày một cách trung thực, hợp lý, nhất quán, phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Dựa trên các báo cáo được Ban TGD trình bày tại các cuộc họp HĐQT định kỳ, kết quả kiểm tra thực tế, cũng như số liệu kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, HĐQT nhận định tình hình tài chính của Công ty minh bạch, rõ ràng và lành mạnh.

**2.5. Kiểm tra, giám sát các giao dịch với người có liên quan**

Trong năm 2022 việc giám sát, kiểm tra các giao dịch với người có liên quan được thực hiện chặt chẽ, theo đúng quy định pháp luật, chi tiết như sau:

- Việc giao kết, thực hiện các giao dịch đều phải thông qua HĐQT theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị và Quy chế giao dịch với người có liên quan hiện hành của Công ty, phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành.
- Việc giao kết, thực hiện các giao dịch đều dựa trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện theo đúng quy định pháp luật và quy định Công ty. Các giao dịch đều được giao kết bằng văn bản, đảm bảo tính minh bạch, hài hòa lợi ích của cổ đông và lợi ích của các bên tham gia giao dịch.

**2.6. Hoạt động quan hệ cổ đông**

Trong năm 2022 Công ty đã cung cấp thông tin đến cổ đông kịp thời và chính xác, đảm bảo tính thống nhất và liên tục của thông tin. Bên cạnh đó, thông qua các kênh thông tin truyền thống như website, mạng xã hội..., để các cổ đông có nhiều nguồn nắm bắt để đảm bảo quyền của tất cả cổ đông trên cơ sở bình đẳng, minh bạch.

**2.7. Hoạt động công bố thông tin theo quy định pháp luật**

Công ty luôn chú trọng thực hiện đầy đủ các quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC và thực hiện công bố thông tin một cách chính xác, kịp thời, theo đúng quy định pháp luật.

Bên cạnh việc công bố thông tin theo quy định, Các thông tin quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp cũng được Công ty kịp thời cập nhật và công bố đến cơ quan quản lý nhà nước về chứng khoán, cổ đông và nhà đầu tư.

## **2.8. Công tác giám sát đối với Giám đốc và người quản lý.**

Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT đã tích cực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi sát sao hoạt động của Giám đốc và người quản lý khác, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động điều hành của các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Giám đốc thông qua đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2022, quyết định những mục tiêu cụ thể và đưa ra các chủ trương, định hướng và giải pháp trọng tâm để Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện.

Trong năm 2022, theo chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt và thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ. Nhiều mặt hoạt động của Công ty được đặc biệt quan tâm như: Công tác đầu tư; tiết giảm, sử dụng hợp lý chi phí; rà soát, ban hành các định mức chi phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; quản lý chặt chẽ công nợ, bảo đảm an toàn tài chính và hiệu quả kinh doanh.

Nhìn chung năm 2022, các thành viên Ban Tổng giám đốc và người quản lý Công ty đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, nghị quyết, quyết định của HĐQT. HĐQT ghi nhận và đánh giá cao những thành tích và Kết quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm qua.

## **3. Kế hoạch định hướng năm 2023**

### **3.1. Đánh giá chung năm 2023**

- Năm 2023, các doanh nghiệp sản xuất thép trong nước vẫn sẽ đối diện với loạt khó khăn khi nhu cầu xây dựng giảm, giá nguyên liệu đầu vào sản xuất tăng.
- Ngành bất động sản sau một năm 2022 trầm lắng, dự kiến sẽ chưa thể phục hồi trong năm 2023 nên khó hỗ trợ cho nhu cầu thép nội địa tăng trở lại.
- Nhu cầu đầu tư và tiêu dùng toàn cầu và gián tiếp là nhu cầu sử dụng thép đã thu hẹp trong năm 2022 do lãi suất tăng và sức mua suy yếu. Điều này sẽ còn tiếp diễn khi làn sóng thắt chặt chính sách tiền tệ được dự báo vẫn kéo dài đến tháng 5/2023.
- Tiêu thụ thép trong nước năm 2023 có thể được hỗ trợ bởi đầu tư công. Cụ thể, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tổng vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đạt 2,8 triệu tỷ đồng, tăng 43,5% so với kế hoạch giai đoạn 2016-2020. Giải ngân đầu tư công đã tăng tốc dần trong quý IV/2022.
- Về mảng xuất khẩu, lạm phát tăng nhanh và làn sóng thắt chặt chính sách tiền tệ toàn cầu làm giảm nhu cầu đầu tư và tiêu dùng, kéo theo tiêu thụ thép yếu dần từ quý III/2022. Xuất khẩu thép sẽ tiếp tục trầm lắng trong các quý I, II và đến giữa năm 2023 mới phục hồi khi áp lực tăng lãi suất dịu bớt trên toàn cầu.
- Dự báo từ quý III/2023, khi áp lực tăng lãi suất dịu bớt trên toàn cầu nhu cầu thép toàn cầu mới có khả năng tăng trở lại. Theo Hiệp hội Thép thế giới (WSA), nhu cầu thép thế giới sẽ giảm 2,3% trong năm 2022 và tăng 1% trong năm 2023.
- Gánh nặng VND mất giá và lãi suất tăng vẫn lớn, tiếp tục ảnh hưởng lên chi phí tài chính. Do đó, các doanh nghiệp đang và sẽ giới hạn tác động của vấn đề tỷ giá và lãi suất thông qua thắt chặt nhu cầu vay mượn và quản trị vốn lưu động chặt chẽ hơn.

### 3.2. Các thách thức phải đối mặt trong năm 2022-2023

- Xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine từ tháng 02 năm 2022 đẩy mối quan hệ giữa Mỹ và EU phải liên tục đưa ra các biện pháp trừng phạt với Nga làm giá cả các mặt hàng năng lượng, lương thực thiết yếu vẫn liên tục ở giá cao, lạm phát gia tăng, nhu cầu thị trường giảm sút rõ rệt điều này ảnh hưởng lớn đến tình hình phát triển kinh tế Thế giới và trong đó có Việt Nam.
- Chính sách bảo hộ thương mại ở các quốc gia vẫn đang chiều hướng tăng lên.
- Mức độ cạnh tranh ngày càng lớn đối với các lĩnh vực đặc biệt là ngành thép. Nhiều nhà máy nhỏ lẻ ra đời và bán với giá khá thấp làm ảnh hưởng lớn đến việc kinh doanh trong bối cảnh nhu cầu thị trường yếu như hiện nay.
- Vốn vay vẫn đang ở mức cao điều này sẽ làm chi phí tài chính tăng lên.
- Nhu cầu thị trường giảm sút rõ rệt do ngành BĐS vẫn chưa khởi sắc.

### 3.3. Định hướng cụ thể năm 2023

Năm 2023 xác định là một năm còn nhiều khó khăn và thách thức đặc biệt 6 tháng đầu năm, có thể khó khăn hơn cả năm 2022. Chính vì vậy HĐQT xác định luôn luôn sẵn sàng trong tâm thế đối mặt với những biến động khó lường của Kinh tế nói chung và ngành thép nói riêng, vì vậy năm 2023 định hướng của HĐQT sẽ tập trung các nội dung chính sau:

- Tập trung cao độ để hoàn thiện thủ tục Pháp lý cho Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City Giai đoạn I và triển khai việc xây dựng hạ tầng cho giai đoạn I trong năm 2023.
- Tăng cường nâng cao hệ thống quản lý chất lượng, quản lý hàng tồn kho tránh để hàng tồn kho lâu, luôn duy trì hàng tồn kho đảm bảo hoạt động sản xuất không bị gián đoạn. Thất chặt và kiểm tra liên tục việc tiết giảm chi phí trong sản xuất và trong hoạt động của toàn Công ty.
- Chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp để phấn đấu hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD;
- Chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động SXKD, phát triển thị trường, khách hàng; Tăng hiệu quả chất lượng, dịch vụ; Gia tăng sản lượng, năng suất lao động; đẩy mạnh phát triển công tác kinh doanh.
- Duy trì hệ thống quản lý và cung cấp thông tin báo cáo kịp thời, chính xác để HĐQT chỉ đạo và điều hành công việc đạt hiệu quả.
- Chỉ đạo công tác kiểm soát nội bộ nhằm kịp thời chấn chỉnh hệ thống quản lý đảm bảo đúng thẩm quyền, nguyên tắc và minh bạch.

Trên đây là báo cáo tóm tắt một số hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. Đề nghị Đại hội đồng ý kiến đóng góp để HĐQT hoàn thành các mục tiêu của ĐH cổ đông giao.



## Phần 5:

# BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

## 1. Đánh giá Kết quả thực hiện năm 2022

### 1.1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã triển khai, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, góp phần cùng toàn Công ty hoàn thành toàn diện Kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các thành viên Ban kiểm soát đều hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ, các cuộc hội ý, trao đổi; cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

### 1.2. Hoạt động giám sát:

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát đầy đủ, kịp thời, có chất lượng các nội dung giám sát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Qua giám sát, Ban Kiểm soát đã có các đề xuất, kiến nghị đối với Ban lãnh đạo Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ theo quy định.

### 1.3. Giám sát tính tuân thủ pháp luật, Điều lệ trong hoạt động của Công ty

Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy năm 2022 hoạt động của Công ty đã bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã phê duyệt.

Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã đề ra chương trình hành động cụ thể đảm bảo triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu lực, hiệu quả trong toàn Công ty, luôn chủ động nâng cao năng lực quản trị đồng thời thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định mới của pháp luật để bổ sung, sửa đổi điều lệ, cơ cấu tổ chức, các quy trình, quy định cho phù hợp.

### 1.4. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành, các đơn vị thành viên trong Công ty triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQĐHĐCĐ-VGS ngày 16/4/2022 Kết quả cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Trích lập các quỹ của phần lợi nhuận sau thuế năm 2022 đã thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/NQĐHĐCĐ-VGS ngày 16/04/2022.
- Chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết số 01/NQĐHĐCĐ-VGS ngày 16/04/2022
- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2022.
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tập chung chỉ đạo công tác GPMB cũng như hoàn thiện các hồ sơ pháp lý liên quan đến Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City. Hiện dự án đang gấp rút hoàn thiện nốt các thủ tục pháp lý và sẽ triển khai xây dựng trong năm 2023.

### 1.5. Giám sát công tác quản trị điều hành:

- Qua giám sát, Ban Kiểm soát ghi nhận năm 2022, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai đầy đủ, đúng định hướng và mục tiêu kinh doanh của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các hoạt động, chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thể hiện thông qua Nghị quyết, Quyết định theo thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ, và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.



- Các nội dung chỉ đạo trong năm tập trung về việc thông qua triển khai Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022: Rà soát cơ chế chính sách chế độ, kiện toàn mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng nhân lực và chuẩn hóa công tác cán bộ; Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của công tác kiểm tra giám sát; Chỉ đạo các đơn vị xây dựng các chiến lược phát triển trung và dài hạn làm nền tảng cho việc quản trị, điều hành, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phê duyệt và công bố báo cáo thường niên và báo cáo tài chính của Công ty theo quy định,... Tổng Giám đốc đã hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể và tổ chức thực hiện trong từng thời điểm cho phù hợp, kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện cũng như những tồn tại, vướng mắc và đề xuất để Hội đồng quản trị xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp...
- Các nội dung chỉ đạo, điều hành cụ thể đã được Ban điều hành và Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo hoạt động của ban điều hành và Hội đồng quản trị.

#### **1.6. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022**

- Báo cáo tài chính năm 2022 được lập theo chuẩn mực và chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành, đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022 và đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.
- Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời, các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan hữu quan và nhà đầu tư;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty được thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong báo cáo tài chính. Trong báo cáo tài chính không có ngoại trừ của Công ty kiểm toán.
- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động tài chính và báo cáo năm 2022 của Công ty kiểm toán. (Chi tiết Báo cáo tài chính đăng tải trên website: vgpipe.com.vn).

#### **1.7. Kiểm tra, giám sát và cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết:**

- Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra giám sát và cập nhật kịp thời danh sách những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đồng thời giám sát việc công bố thông tin đối với các thay đổi này.
- Trong năm 2022 danh sách thay đổi thuộc các đối tượng nêu trên đều được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

#### **1.8. Các công tác khác:**

- Ban kiểm soát đã thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên, đột xuất khác như thực hiện giám sát việc tổng hợp ý kiến các thành viên HĐQT trong HĐSXKD, quản trị điều hành Công ty;
- Tham gia ý kiến xây dựng các văn bản nội bộ Công ty; tham gia công tác lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập và phối hợp với kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty

#### **1.9. Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:**

- Hầu hết các thành viên trong Hội đồng quản trị có hiểu biết và kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất thép, bên cạnh đó có trình độ về quản trị doanh nghiệp vì đã được đào tạo và kinh qua nắm giữ các trọng trách lãnh đạo tại doanh nghiệp, trên cơ sở đó cho thấy Hội đồng quản trị có đầy đủ có tầm nhìn chiến lược để lãnh đạo Công ty.



- Nhìn chung, HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo điều lệ Công ty, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị Công ty theo đúng pháp luật
- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty đảm bảo nguyên tắc: tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế quản lý nội bộ và vì lợi ích chung của Công ty.
- Trong năm 2022, trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị đã có những cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các bộ phận, đơn vị trực thuộc, yêu cầu mọi cá nhân ở tất cả các cấp, các bộ phận có liên quan đều được thông báo, phổ biến, tuyên truyền về chính sách, quy trình, mục tiêu kinh doanh, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

**1.10. Một số khuyến nghị của Ban kiểm soát:**

Nhằm thực hiện tốt vai trò đại diện cho cổ đông để quyết định các chính sách điều hành Công ty, trong năm 2023 Ban kiểm soát khuyến nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty thực hiện một số nội dung sau:

- Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, kiểm soát số liệu, việc chấp hành tuân thủ các quy định về môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình của Công ty cho phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Sắp xếp nhân lực cho các bộ phận phù hợp để tinh gọn bộ máy, giảm chi phí cho Công ty
- Tính toán dòng tiền cụ thể chi tiết và khoa học, cân đối nguồn vốn, lãi suất hợp lý tối đa hóa hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

**2. Kế hoạch hoạt động năm 2023**

Tiếp tục triển khai công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Tập trung thực hiện kiểm tra giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty, giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo công tác quản trị của HĐQT năm 2023. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản trị, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động kinh doanh và khả năng thanh toán của Công ty.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho Cổ đông và các bên liên quan.
- Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động kiểm soát và thẩm định năm 2022 và kế hoạch năm 2023, Ban Kiểm soát xin trình trong báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.



Ngô Vi Anh Tú



CTCP ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 01/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

## TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng Quản trị; Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty số 01/2022/NQĐHĐCĐ-VGS đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2022.
- Căn cứ Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Hội đồng Quản trị; Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát đã được trình bày tại hội nghị.

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông nội dung Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của các báo cáo sau:

1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động Sản xuất Kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng Quản trị Công ty.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.





VG PIPE

CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
=====

Vinh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 02/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

**TỜ TRÌNH****Về việc: Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty mẹ và Hợp nhất****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông****Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
  - Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- HDQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông nội dung Báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể:

**1. Về Kết quả Kinh doanh năm 2022**

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.955,74	8.490,90
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	53,32	116,84
5. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	42,66	100,12

Ghi chú: Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế, số thuế được trình bày trên BCTC có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

**2. Về Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2022**

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
<b>1. Tổng tài sản</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.367,43</b>	<b>2.164,90</b>
1.1. Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	742,43	1.499,10
1.2. Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	625,00	665,80
<b>2. Tổng Nguồn vốn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.367,43</b>	<b>2.164,90</b>
2.1. Nợ phải trả	Tỷ đồng	684,52	1.238,30
2.2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	682,91	926,60

Chi tiết BCTC tại ngày 31/12/2022 được Công ty đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty: [vgpipe.com.vn](http://vgpipe.com.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.





VG PIPE

CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 03/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

**TỜ TRÌNH****Về việc: Thông qua Kế hoạch SXKD; Trích lập các quỹ từ LNST và Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ Báo cáo kế hoạch năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị đã được trình bày tại hội nghị.

**HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông nội dung Kế hoạch SXKD năm 2023; Trích lập các quỹ từ LNST năm 2023 và Thù lao HĐQT, BKS năm 2023 như sau:****1. Thông qua Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2023**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu	Tỷ đồng	4.000	7.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50	90

**2. Thông qua việc trích lập các quỹ của phần lợi nhuận sau thuế năm 2023**

- Đối Quỹ đầu tư phát triển: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc xem xét, quyết định việc trích hay không trích với mức cụ thể nhưng không vượt quá 10% Lợi nhuận sau thuế và quyết định mức chi quỹ cụ thể.
- Đối với Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi: Mức trích tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế. Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc ra quyết định tỷ lệ trích và chi quỹ cụ thể.

**3. Thông qua mức Thù lao HĐQT; Ban Kiểm soát năm 2023**

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát với mức chi tối đa không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định hình thức và mức thù lao cụ thể của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát dựa trên chức năng, nhiệm vụ của từng công việc để phân phối cho phù hợp.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**



VG PIPE™

CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 04/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

## TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua việc Chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

**HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu như sau:**

- |                                   |                                  |
|-----------------------------------|----------------------------------|
| 1. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành | : 48.427.921 cổ phần             |
| 2. Mệnh giá cổ phiếu              | : 10.000 đồng                    |
| 3. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2022     | : 10%/Mệnh giá cổ phiếu          |
| 4. Hình thức chia cổ tức          | : Bằng cổ phiếu                  |
| 5. Nguồn chi trả cổ tức           | : Từ lợi nhuận sau thuế năm 2022 |
| 6. Thời gian dự kiến chia cổ tức  | : Từ Quý II đến Quý IV năm 2023. |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.





CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 05/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

## TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký Công ty đại chúng và hủy tư cách Công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022; tăng vốn; sửa đổi điều lệ như sau:

- 1. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2022**
  - 1.1. Tên cổ phiếu: **CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT-ĐỨC VG PIPE**
  - 1.2. Mã cổ phiếu: **VGS**
  - 1.3. Loại cổ phiếu: **Cổ phiếu phổ thông**
  - 1.4. Vốn điều lệ: **484.279.210.000đồng** (Bốn trăm tám mươi tư tỷ, hai trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm mười ngàn đồng chẵn./.)
  - 1.5. Mệnh giá cổ phiếu: **10.000đồng/cổ phiếu** (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
  - 1.6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: **48.427.921cổ phiếu** (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
  - 1.7. Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phiếu** (Không cổ phiếu)
  - 1.8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **48.427.921cổ phiếu** (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
  - 1.9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **4.842.792 cổ phiếu** (Bốn triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, bảy trăm chín mươi hai cổ phiếu)
  - 1.10. Giá phát hành: **10.000VNĐ/cổ phiếu** (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
  - 1.11. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: **48.427.921.000 đồng** (Bốn mươi tám tỷ, bốn trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi một ngàn đồng)
  - 1.12. Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
  - 1.13. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông: **100:10** (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 10 cổ phiếu mới phát hành thêm)
  - 1.14. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông
  - 1.15. Nguồn vốn thực hiện phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2022 theo báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

1.16. Nguyên tắc làm tròn và Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 549 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền là 100:10 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là  $543/100 \times 10 = 54,3$  cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ 0,3 sẽ được hủy bỏ

1.17. Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng

1.18. Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đồng ý; dự kiến từ Quý II đến Quý IV năm 2023

1.19. Phương thức phân phối:

Đối với Chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi người sở hữu chứng khoán mở tài khoản lưu ký chứng khoán.

Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc

**2. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.**

**3. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 như sau:

- 3.1. Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- 3.2. Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
- 3.3. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- 3.4. Thực hiện sửa đổi, bổ sung có điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- 3.5. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- 3.6. Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
- 3.7. Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông Công ty theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./







CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
=====

Vinh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 06/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

## TỜ TRÌNH

Về việc: **Phê duyệt phương án điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City - Nguồn vốn tham gia đầu tư Dự án và một số vấn đề liên quan đến Dự án trong quá trình triển khai**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE**

Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VGPIPE làm chủ đầu tư dự án tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 10/8/2010; Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 29/9/2011 cho phép đầu tư dự án Khu đô thị Vietduc Legend City; Văn bản số 2902/UBND-CN3 ngày 21/04/2020 đồng ý điều chỉnh một số nội dung của Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City. Dự án có quy mô diện tích là **620.798m<sup>2</sup>** tại nút giao thông đường trục chính đô thị mới Mê Linh với Quốc lộ 2A, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

### 1. Tình hình triển khai thực hiện Dự án đến thời điểm hiện nay

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án trong thời gian qua tập trung bình thường, giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và chuẩn bị đầu tư hạ tầng giai đoạn 1.
- Do còn nhiều vướng mắc, khó khăn, nên hiện nay, dự án đang giải phóng mặt bằng và triển khai xây dựng hạ tầng giai đoạn 1, với diện tích đã giải phóng được tính đến ngày 16/5/2022: 236.306m<sup>2</sup>, bằng 85,9% diện tích đất của giai đoạn 1, trong đó, diện tích đã được giao 2 đợt là 214.481,4m<sup>2</sup> tại Quyết định số 2954/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 và 1829/QĐ-UBND ngày 22/7/2020. Tiền sử dụng đất đã nộp: 222,29 tỷ đồng của đợt 1 giao đất.
- Dự án đã được phê duyệt ĐTM tại Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 29/12/2019; Phê duyệt PCCC tại Quyết định số 142/PC ngày 21/7/2020; chấp thuận điều chỉnh thiết kế nhà ở tại văn bản số 8408/UBND-CN3 ngày 24/9/2021.
- Hiện Ban QLDA đang hoàn thiện các hồ sơ pháp lý liên quan đến việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 (lần 2) cũng như phối hợp với các cơ quan hữu quan để hoàn thành bồi thường GPMB cho diện tích còn lại của Giai đoạn I và triển khai cho Giai đoạn II và hoàn tất các thủ tục pháp lý liên quan khác theo đúng quy định của Pháp luật.

### 2. Các nội dung, lý do đề nghị điều chỉnh Dự án

Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đến nay cần phải điều chỉnh 03 nội dung gồm: Điều chỉnh Quy mô xây dựng của Dự án; Điều chỉnh Tổng vốn đầu tư Dự án và Điều chỉnh Tiến độ thực hiện dự án. Lý do cần điều chỉnh như sau:

#### 2.1. Về điều chỉnh quy mô xây dựng của dự án

Công ty đề nghị điều chỉnh quy mô xây dựng của dự án cho phù hợp với Quyết định về phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch 1/500 đối với Khu đô thị Việt Đức Legend City tại thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc số: 751/QĐ-UBND ngày 18/4/2022, kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty đối với từng giai đoạn.

#### 2.2. Về điều chỉnh tổng mức đầu tư và vốn góp đầu tư dự án

Do thay đổi quy hoạch chi tiết 1/500, làm thay đổi quy mô xây dựng của dự án; đồng thời do thay đổi thời gian xây dựng, nên đơn giá xây dựng hiện nay tại Quyết định số 610/QĐ-BXD năm 2022 của Bộ Xây dựng đã tăng hơn nhiều so với đơn giá xây dựng năm 2011, dẫn đến tổng nhu cầu vốn đầu tư xây dựng dự án tăng lên. Việc tính toán lại tổng vốn đầu tư do cách tính toán chưa đúng dẫn đến sai sót trong quá trình lập tổng mức đầu tư. Công ty đã điều chỉnh lại phương pháp tính toán cho phù hợp theo quy định của pháp luật

#### 2.3. Về điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án

Các nguyên nhân làm Dự án bị chậm tiến độ thực hiện như sau:

- Do tiến độ thực hiện thi công các hạng mục công trình được xác định theo phân cấp công trình, chức năng, tính chất ô đất, tổng diện tích sàn xây dựng và sự ảnh hưởng của thi công giữa các hạng mục công trình với nhau, với người dân sinh sống trong và ngoài phạm vi dự án.
  - Do khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hiện Công ty đang tích cực phối hợp với UBND huyện, Ban GPMB huyện Bình Xuyên tích cực giải phóng mặt bằng, dự kiến sẽ giải phóng toàn bộ giai đoạn 1 đến quý IV/2023 và giai đoạn 2 đến IV/2024.
  - Một số mô mà của các hộ gia đình nằm trong phạm vi quy hoạch dự án, để di chuyển số mô mà này, chính quyền địa phương cần tổ chức quy hoạch xây dựng khu nghĩa trang, quy trình thực hiện việc này cũng mất nhiều thời gian, nên làm chậm tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án.
  - Một số hộ dân làm nhà và các công trình xây dựng trên đất nông nghiệp, việc di chuyển và bồi thường đối với tài sản và các hộ dân này khó khăn, mất nhiều thời gian.
  - Năm 2020, do thay đổi quy hoạch không thành lập đơn vị hành chính mới tại khu đô thị, nên Công ty cần điều chỉnh lại quy hoạch xây dựng dự án, bỏ khu vực quy hoạch thành lập đơn vị hành chính; lập và trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch 1/500, đến tháng 4/2022, Công ty mới hoàn thành xong việc điều chỉnh quy hoạch này.
  - Do dịch bệnh Covid năm 2020-2021 và các lệnh phong tỏa, hạn chế tiếp xúc, đi lại, đã dẫn đến triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trong những năm này rất khó khăn.
- Từ những nguyên nhân trên, nên phải điều chỉnh lại tiến độ đầu tư cho phù hợp với tiến độ hiện nay của dự án đầu tư.

### 3. Các nội dung đề xuất điều chỉnh Dự án

#### 3.1. Điều chỉnh Quy mô đầu tư (Điều chỉnh quy mô dân số, quy mô xây dựng xây dựng, quy mô cơ cấu sản phẩm - mục 1 văn bản số 2902/UBND-CN3 ngày 21/4/2020)

##### 3.1.1. Nội dung được quy định trong văn bản điều chỉnh dự án đầu tư:

❖ Quy mô xây dựng:

TT	Loại đất	Diện tích (m2)	Tỷ lệ (%)
<b>1</b>	<b>Đất công trình công cộng</b>	<b>89.291,0</b>	<b>14,4</b>
1.1	Đất thương mại dịch vụ	31.745,0	5,1
1.2	Đất văn hóa	3.143,0	0,5
1.3	Đất y tế	2.973,0	0,5
1.4	Đất trường học	25.265,0	4,1
1.5	Đất nhà trẻ	10.936,0	1,8
1.6	Đất dịch vụ công cộng	14.229,0	2,3
<b>2</b>	<b>Đất ở</b>	<b>235.784,0</b>	<b>38,0</b>
2.1	Đất ở cao tầng	68.390,0	11,0
2.1.1	Đất chung cư thương mại cao tầng	18.252,0	2,9
2.1.2	Đất nhà ở xã hội cao tầng	50.138,0	8,1
2.2	Đất ở thấp tầng	167.394,0	27,0
2.2.1	Đất ở liền kề	52.619,0	8,5
2.2.2	Đất ở biệt thự	114.775,0	18,5
<b>3</b>	<b>Đất cây xanh, mặt nước</b>	<b>100.717,0</b>	<b>16,2</b>
<b>4</b>	<b>Đất đầu mối kỹ thuật</b>	<b>4.343,0</b>	<b>0,7</b>
<b>5</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>190.663,0</b>	<b>30,7</b>
5.1	Đất giao thông nội bộ	182.075,0	29,3
5.2	Đất bãi đỗ xe	8.588,0	1,4
	<b>TỔNG DIỆN TÍCH</b>	<b>620.798,0</b>	<b>100,0</b>

- ❖ Cơ cấu sản phẩm: Số lượng nhà thấp tầng: 395 lô đất biệt thự và 389 lô đất ở liền kề.
- ❖ Quy mô dân số: Khoảng 8.200 người.

### 3.1.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh Quy mô dự án như sau

#### ❖ Quy mô đầu tư dự án:

Tổng diện tích đất thực hiện dự án: **620.798m<sup>2</sup>**, được chia làm 2 giai đoạn với quy mô đầu tư xây dựng từng giai đoạn như sau:

#### - **Giai đoạn 1 thực hiện trên diện tích: 275.159m<sup>2</sup>. Gồm các hạng mục công trình sau:**

- + Khu nhà ở thương mại liền kề 26.111m<sup>2</sup>, gồm 197 lô, xây hoàn thiện mặt ngoài, cao 5 tầng.
- + Nhà ở biệt thự 54.270m<sup>2</sup>, gồm 201 lô, xây thô hoàn thiện mặt ngoài, chiều cao 3 tầng.
- + Nhà chung cư thương mại gồm 2 tòa xây dựng hoàn thiện 15.750m<sup>2</sup>, chiều cao 20 tầng.
- + Đất nhà ở xã hội gồm 4 tòa nhà ở xã hội, xây dựng hoàn thiện 15.720m<sup>2</sup>; chiều cao 9 tầng.
- + Khu thương mại dịch vụ xây dựng hoàn thiện 18.652m<sup>2</sup>; chiều cao 5,0 tầng.
- + Khu công trình công cộng xây dựng hoàn thiện 14.273m<sup>2</sup>, gồm: Nhà văn hóa 2.903,5m<sup>2</sup>, chiều cao công trình 2 tầng; Khu trường mầm non (1) 4.378,0m<sup>2</sup> và trường mầm non (2) 3.276m<sup>2</sup>, chiều cao 2 tầng; Cơ sở y tế 3.715,5m<sup>2</sup>, chiều cao 3 tầng.
- + Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh, TDTT 14.969m<sup>2</sup>; Đất cây xanh, vườn hoa 18.330 m<sup>2</sup>; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật 87.424m<sup>2</sup> và Bãi đỗ xe: 9.660m<sup>2</sup>.

#### - **Giai đoạn 2 thực hiện trên diện tích đất: 345.639m<sup>2</sup>. Gồm các hạng mục công trình sau:**

- + Khu nhà ở thương mại liền kề 26.535m<sup>2</sup>, gồm 185 lô xây hoàn thiện mặt ngoài, cao 5 tầng.
- + Nhà ở biệt thự 62.980m<sup>2</sup>, gồm 203 lô xây hoàn thiện mặt ngoài, chiều cao 3 tầng.
- + Nhà chung cư xã hội gồm 6 tòa nhà ở xã hội, xây dựng hoàn chỉnh 34.418m<sup>2</sup>, chiều cao 9 tầng.
- + Khu thương mại dịch vụ xây dựng hoàn chỉnh 23.924m<sup>2</sup>, chiều cao 5,0 tầng.
- + Khu công trình công cộng xây dựng hoàn chỉnh 29.918m<sup>2</sup>, gồm: Khu trường mầm non (3) 3.644m<sup>2</sup>, chiều cao 2 tầng; Đất trường tiểu học 13.587m<sup>2</sup>, chiều cao 2 tầng; Đất trường trung học 12.687m<sup>2</sup>, chiều cao 3 tầng.
- + Các hạng mục khác gồm: Đất cây xanh, TDTT 32.005m<sup>2</sup>; Đất cây xanh, vườn hoa 36.901m<sup>2</sup>; Đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật 98.585m<sup>2</sup>.

#### ❖ **Bảng tổng hợp quy mô xây dựng của dự án xin điều chỉnh:**

TT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Mật độ XD	Tầng cao	Hệ số SĐĐ
<b>I</b>	<b>GIAI ĐOẠN 1</b>	<b>275.159,0</b>	<b>44,32</b>			
<b>1</b>	<b>Đất công trình công cộng</b>	<b>32.925,0</b>	<b>5,30</b>			
1.1	Đất văn hóa	2.903,5	0,47	40	2	0,8
1.2	Đất y tế	3.715,5	0,60	40	2	0,8
1.3	Đất giáo dục	7.654,0	1,23	40	2	0,8
1.3.1	Trường Mầm non	7.654,0	1,23	40	2	0,8
1.4	Đất dịch vụ thương mại	18.652,0	3,00			
1.4.1	Đất thương mại dịch vụ ĐVO'	6.705,5	1,08	60	5	3,0
1.4.2	Đất dịch vụ thương mại ĐT	11.946,5	1,92	60	5	3,0
<b>2</b>	<b>Đất ở</b>	<b>111.851,0</b>	<b>18,02</b>			
2.1	Đất ở cao tầng	31.470,0	5,07			
2.1.1	Đất chung cư thương mại	15.750,0	2,54	40	20	8
2.1.2	Đất nhà ở xã hội cao tầng	15.720,0	2,53	40	9	3,6
2.2	Đất ở thấp tầng	80.381,0	12,95			
2.2.1	Đất ở liền kề	26.111,0	4,21	80	5	4
2.2.2	Đất ở biệt thự	54.270,0	8,74	53-65	3	1,59-1,95
<b>3</b>	<b>Đất cây xanh</b>	<b>33.299,0</b>	<b>5,36</b>	<b>5</b>	<b>1</b>	<b>0,05</b>
<b>4</b>	<b>Đất đầu mối HTKT</b>	<b>4.343,0</b>	<b>0,70</b>	<b>25</b>	<b>1,0</b>	<b>0,25</b>

TT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Mật độ XD	Tầng cao	Hệ số SĐĐ
<b>5</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>92.741,0</b>	<b>14,94</b>			
5.1	Đất giao thông nội bộ	83.081,0	13,38			
5.2	Đất bãi đỗ xe	9.660,0	1,56	50	2,0	1,0
<b>II</b>	<b>GIAI ĐOẠN 2</b>	<b>345.639,0</b>	<b>55,68</b>			
<b>1</b>	<b>Đất công trình công cộng</b>	<b>53.842,0</b>	<b>8,67</b>			
1.1	Đất giáo dục	29.918,0	4,82			
1.1.1	Trường Mầm non	3.644,0	0,59	40	2,0	0,8
1.1.2	Trường tiểu học	13.587,0	2,19	40	2,0	0,8
1.1.3	Trường trung học cơ sở	12.687,0	2,04	40	3,0	1,2
1.2	Đất dịch vụ thương mại	23.924,0	3,85			
1.2.1	Đất thương mại dịch vụ ĐVƠ	23.924,0	3,85	40	5,0	2,0
<b>2</b>	<b>Đất ở</b>	<b>123.933,0</b>	<b>19,96</b>			
2.1	Đất ở cao tầng	34.418,0	5,54			
2.1.1	Đất nhà ở xã hội cao tầng	34.418,0	5,54	35	9,0	3,15
2.2	Đất ở thấp tầng	89.515,0	14,42			
2.2.1	Đất ở liên kế	26.535,0	4,27	80	5,0	4,0
2.2.2	Đất ở biệt thự	62.980,0	10,15	55	3,0	1,65
<b>3</b>	<b>Đất cây xanh</b>	<b>68.906,0</b>	<b>11,10</b>			
3.1	Đất cây xanh thể thao	32.005,0	5,16	5	1,0	0,05
3.2	Đất cây xanh vườn hoa	36.901,0	5,94	5	1,0	0,05
<b>4</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>98.958,0</b>	<b>15,94</b>			
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>620.798,0</b>	<b>100,00</b>			

❖ **Số căn nhà, căn hộ chung cư xây dựng hoàn thành theo giai đoạn như sau:**

TT	Mục	Số căn nhà, căn hộ chung cư xây dựng		
		Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Tổng số căn
1	Nhà liền kề	197	185	382
2	Nhà biệt thự	201	203	404
3	Chung cư thương mại (2 tòa)	352		352
4	Chung cư xã hội 1 (4 tòa)	352		352
5	Chung cư xã hội 2 (3 tòa)		300	300
6	Chung cư xã hội 3 (3 tòa)		300	300
	<b>Tổng số căn nhà/phòng chung cư</b>	<b>1.102</b>	<b>988</b>	<b>2.090</b>

❖ **Quy mô dân số:** Khoảng 8.640 người.

**3.2. Điều chỉnh Vốn thực hiện dự án** (Điều 7 Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 29/9/2011).

**3.2.1. Nội dung được quy định trong quyết định cho phép đầu tư đã cấp:**

**Tổng mức đầu tư dự án của giai đoạn đầu : 1.373.569,747 triệu đồng.** Trong đó:

- Chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật : 650.381,091 triệu đồng.
- Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng : 112.369,633 triệu đồng.
- Tiền sử dụng đất (tạm tính) : 214.082,600 triệu đồng.
- Chi phí dự phòng, lãi vay và các chi phí khác : 396.736,424 triệu đồng.

**3.2.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh vốn mới:**

**a. Tổng mức đầu tư xin điều chỉnh**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Cộng
1	<b>Tổng vốn đầu tư cố định</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>3.532,0</b>	<b>3.143,9</b>	<b>6.675,9</b>
1.1	Chi phí xây dựng	Tỷ đồng	2.440,4	2.106,3	4.546,6
1.2	Chi phí thiết bị	Tỷ đồng	15,5	18,7	34,2
1.3	Chi phí GPMB, tiền đất	Tỷ đồng	154,6	249,9	404,4
1.4	Chi phí lãi vay trong GD đầu tư	Tỷ đồng	227,5	160,0	387,4
1.5	Chi phí hình thành TSCĐ	Tỷ đồng	368,4	318,7	687,1
1.6	Chi phí dự phòng	Tỷ đồng	325,7	290,4	616,0
2	<b>Vốn lưu động</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>5,3</b>	<b>5,3</b>	<b>10,7</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>3.537,3</b>	<b>3.149,2</b>	<b>6.686,5</b>

*Ghi chú:* Chi phí hình thành tài sản cố định bao gồm chi phí thuê tư vấn đầu tư, quản lý dự án, chi phí thẩm định thiết kế cơ sở, phương án bảo vệ môi trường, các loại phí hình thành tài sản cố định khác.

Tổng mức đầu tư trên được xác định tại thời điểm dựa trên các quy định của Nhà nước. Tuy nhiên có thể thay đổi do thay đổi thiết kế và các quy định Nhà nước.

**b. Nguồn vốn để thực hiện đầu tư Dự án**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Cộng
1	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>3.537,3</b>	<b>3.149,2</b>	<b>6.686,5</b>
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>3.537,3</b>	<b>3.149,2</b>	<b>6.686,5</b>
2.1	Vốn góp của nhà đầu tư	Tỷ đồng	648,6	500,0	1.148,6
2.2	Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng và huy động khác	Tỷ đồng	2.888,7	2.649,2	5.537,9

*Ghi chú:* Vốn góp của nhà đầu tư đã góp vào để thực hiện Giai đoạn I là **382 tỷ đồng**.

**c. Cơ cấu nguồn vốn góp thực hiện dự án của chủ đầu tư**

❖ **Vốn của Chủ đầu tư góp để thực hiện dự án như sau:**

TT	Hạng mục	Giá trị (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn đầu tư (%)	Hình thức góp	Tiến độ góp vốn
1	<b>Giai đoạn 1</b>	<b>648,6</b>	<b>18,3</b>	<b>VNĐ</b>	
1.1	Vốn đã góp đầu tư	382,0		VNĐ	Đã góp đủ
1.2	Vốn còn góp để đầu tư	266,6		VNĐ	Đến hết Quý II/23
2	<b>Giai đoạn 2</b>	<b>500,0</b>	<b>15,09</b>	<b>VNĐ</b>	Đến hết Quý IV/26
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.148,6</b>	<b>17,12</b>		

❖ **Chi tiết về nguồn vốn chủ đầu tư:**

- **Vốn góp giai đoạn 1:** Theo báo cáo tài chính Hợp nhất ngày 31/12/22 Vốn chủ sở hữu như sau:  
**Tổng vốn chủ sở hữu : 926,48 tỷ đồng. Trong đó:**

- + Vốn đã đầu tư cho HDSXKD : 277,88 tỷ đồng
  - + Vốn đầu tư cho Dự án KĐT : 648,6 tỷ đồng
- (Đã chi nộp tiền đất, GPMB, hạ tầng 382 tỷ đồng; số còn lại 266,6 tỷ đồng sẽ được tiếp tục đầu tư theo tiến độ dự án)
- **Vốn góp giai đoạn 2:** Dự kiến thực hiện từ Quý II/2023 đến hết năm 2027, vốn góp của giai đoạn này sẽ được lấy từ: Nguồn lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Nguồn lợi nhuận sau thuế từ hoạt động bán sản phẩm Dự án của giai đoạn I. Công ty sẽ dùng 500 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế để đầu tư Giai đoạn II theo đúng cam kết. Trường hợp nếu lợi nhuận không đáp ứng đủ số vốn này, Công ty sẽ tiến hành Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán ra ngoài để tăng vốn góp vào dự án.
- ❖ **Vốn vay ngân hàng, tổ chức tín dụng và huy động khác (Gọi chung là vốn vay):**
- Vốn vay để đầu tư dự án: **5.537,9 tỷ đồng**. Trong đó:
    - + **Vốn vay giai đoạn 1 là 2.888,7 tỷ đồng**. Thời gian vay đến hết năm 2026, theo nhu cầu vốn đầu tư và tiến độ đầu tư của giai đoạn 1.
    - + **Vốn vay giai đoạn 2 là 2.649,2 tỷ đồng**. Thời gian vay từ Quý II/2023 đến Quý IV/2028, theo nhu cầu vốn đầu tư và tiến độ đầu tư của giai đoạn 2.
  - **Phương án vay:** Thế chấp tài sản đầu tư bằng vốn góp, dùng tài sản hình thành bằng vốn vay, và có thể dùng tài sản khác của Chủ đầu tư. Thời gian vay theo nhu cầu vốn đầu tư theo tiến độ đầu tư dự án.

### 3.3. Điều chỉnh Tiến độ thực hiện Dự án

Tiến độ thực hiện dự án đã được cấp theo mục 4 văn bản số 2902/UBND-CN3 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

#### 3.3.1. Nội dung được quy định trong quyết định cho phép đầu tư:

- a. Phân kỳ đầu tư:
  - Giai đoạn 1 (Quý II/2020-Quý IV/2023): GPMB, giao đất, chuẩn bị đầu tư và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình kiến trúc giai đoạn 1 (diện tích 23,65ha, bao gồm các lô đất ký hiệu từ I đến III).
  - Giai đoạn 2 (Quý I/2021- Quý IV/2024): GPMB, giao đất và đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình kiến trúc giai đoạn 2 (phần diện tích còn lại là 38,43ha, bao gồm các lô đất có ký hiệu từ IV đến VII).
- b. Tiến độ đầu tư từng hạng mục dự án:
  - **Giai đoạn 1 (23,65ha)**
    - + Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ điều chỉnh chấp thuận đầu tư dự án; lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án; thực hiện thủ tục giao đất giai đoạn 1; lập, thẩm định, phê duyệt bản vẽ thi công, cấp giấy phép xây dựng; xây dựng công trình kỹ thuật Quý II/2020 đến Quý IV/2021.
    - + Xây dựng công trình khu nhà ở thấp tầng (LK-BT): Quý III/2020 đến Quý IV/2022.
    - + Xây dựng công trình khu nhà ở cao tầng, thương mại dịch vụ, nhà ở xã hội, trạm y tế, nhà trẻ, nhà văn hóa, dịch vụ công cộng: Quý I/2022 đến Quý IV/2023.
  - **Giai đoạn 2 (38,43ha)**
    - + Lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, cấp phép xây dựng, giải phóng mặt bằng, giao đất giai đoạn 2; xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: Quý I/2021 đến Quý I/2023.
    - + Xây dựng công trình khu nhà ở thấp tầng: Quý I/2022 đến Quý IV/2024.
    - + Xây dựng công trình nhà trẻ, trường tiểu học, trường trung học: Quý I/2022 đến Quý IV/2024.
    - + Xây dựng công trình dịch vụ, thương mại công cộng: Quý I/2022 đến Quý IV/2024.

#### 3.3.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh Tiến độ thực hiện như sau

- a. Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:
  - Vốn góp của nhà đầu tư: **1.148,6 tỷ đồng**. Bao gồm:
    - + Vốn góp giai đoạn 1: **648,6 tỷ đồng**; Đã góp vào thực hiện dự án: **382,0 tỷ đồng**, số còn lại **266,6 tỷ đồng** tiếp tục góp đến Quý II/2023.

- + Vốn góp giai đoạn 2: **500,0 tỷ đồng**. Góp đủ đến hết Quý IV/2026.
  - Vốn vay ngân hàng, tổ chức tín dụng và huy động khác: **5.537,9 tỷ đồng**. Bao gồm:
    - + Vốn vay giai đoạn 1: **2.888,7 tỷ đồng**. Thời gian vay đến hết năm 2026, theo nhu cầu vốn đầu tư và tiến độ đầu tư của giai đoạn 1.
    - + Vốn vay giai đoạn 2: **2.649,2 tỷ đồng**. Thời gian vay từ Quý II/2023 đến Quý IV/2028, theo nhu cầu vốn đầu tư và tiến độ đầu tư của giai đoạn 2.
  - b. Tiến độ xây dựng cơ bản và phân kỳ đầu tư:
 

Dự án được chia làm 2 giai đoạn, cụ thể như sau:

    - ❖ Giai đoạn 1: Thực hiện trên diện tích 275.159m<sup>2</sup>, tiến độ triển khai như sau:
      - Điều chỉnh dự án đầu tư và xin chấp thuận chủ trương đầu tư điều chỉnh: Đến hết tháng 5/2023.
      - Bồi thường giải phóng mặt bằng, san nền và xin giao phần diện tích còn lại của giai đoạn 1 từ tháng 6/2023 đến hết Quý IV/2023.
      - Hoàn thiện các thủ tục pháp lý triển khai thi công xây dựng dự án; đầu tư hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1 đến hết Quý IV/2023.
      - Xây dựng nhà ở liền kề, nhà ở biệt thự; công trình nhà văn hóa, trường mầm non 1, trường mầm non 2, cơ sở y tế: Từ Quý I/2024 đến Quý III/2025.
      - Xây dựng nhà ở xã hội 1: Từ Quý I/2024 đến Quý II/2025.
      - Xây dựng nhà ở cao tầng từ Quý I/2024 đến Quý IV/2026.
      - Xây dựng khu thương mại ĐT1, ĐT2, ĐT3, TM-ĐVO1, TM-ĐVO2: Từ Quý I/2024 đến Quý I/2026.
    - ❖ Giai đoạn 2: Thực hiện trên diện tích 345.639m<sup>2</sup>, tiến độ triển khai như sau:
      - Bồi thường giải phóng mặt bằng, xin giao đất, cho thuê đất từ Quý II/2023 - Quý IV/2024:
        - + Thực hiện giải phóng mặt bằng, xin giao đất, cho thuê đất 87.000m<sup>2</sup> phần phía Đông Bắc của giai đoạn 2 từ Quý II/2023 đến Quý III/2023.
        - + Thực hiện giải phóng mặt bằng, xin giao đất, cho thuê đất 169.000m<sup>2</sup> phần phía Nam của giai đoạn 2 từ Quý IV/2023 đến Quý II/2024.
        - + Thực hiện giải phóng mặt bằng, xin giao đất, cho thuê đất 89.639m<sup>2</sup> phần phía còn lại của giai đoạn 2 từ Quý III/2024 đến Quý IV/2024 (không bao gồm phần đất nghĩa trang).
      - Hoàn thiện các thủ tục pháp lý triển khai thi công xây dựng dự án, đầu tư hạ tầng kỹ thuật: Đến Quý I/2025.
      - Xây dựng công trình nhà ở liền kề, nhà ở biệt thự; công trình trường mầm non 3, trường tiểu học, trường trung học: Từ Quý II/2025 đến Quý III/2026.
      - Xây dựng công trình nhà ở xã hội 2, nhà ở xã hội 3: từ Quý I/2026 đến Quý IV/2027.
      - Xây dựng công trình dịch vụ thương mại TM-DVO3: từ Quý I/2026 đến Quý IV/2028 và các công trình khu vực đất nghĩa trang.
- 4. Các nội dung xin ý kiến cổ đông thông qua cho Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City**

Như phân tích ở trên, dự án Khu đô thị Việt Đức Legend city là dự án có tổng mức đầu tư và quy mô tương đối lớn. Mặt khác dự án cần triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trên đất để đồng bộ cảnh quan, kiến trúc theo quy hoạch được duyệt. Vì vậy, để chủ động triển khai đầu tư Dự án theo kế hoạch đã được phê duyệt, cũng như tạo sự chủ động trong quá trình triển khai, thu xếp nguồn vốn cũng như trong việc thực hiện bán hàng của Dự án.

**Hội đồng quản trị kính trình Quý cổ đông thông qua các nội dung sau:**

- 4.1. Đồng ý Phê duyệt điều chỉnh Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City với các nội dung như đề xuất tại mục 3 của Tờ trình này.
- 4.2. Đồng ý thông qua và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau:
  - Phê duyệt điều chỉnh Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City phù hợp với tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.
  - Phê duyệt điều chỉnh Dự án tổng thể và dự án thành phần (trong trường hợp điều chỉnh quy hoạch, thay đổi cơ cấu vốn đầu tư hoặc biến động chi phí nếu có); Tổ chức thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư khi thay đổi quy hoạch và Tổng mức đầu tư theo quy định của Nhà nước.

- Phê duyệt các dự án đầu tư các công trình kiến trúc trên đất theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.
- Quyết định hợp tác đầu tư với các đối tác có năng lực và kinh nghiệm để triển khai toàn bộ hoặc từng phần Dự án (bao gồm cả hạ tầng kỹ thuật và các công trình kiến trúc) nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế, triển khai các công việc liên quan phù hợp với quy định của Pháp luật và Công ty.
- Chủ động triển khai huy động vốn như vay vốn các tổ chức tín dụng; Ngân hàng; Phát hành trái phiếu; Phát hành cổ phiếu tăng vốn để đầu tư; huy động từ các nguồn khác mà pháp luật không cấm.... trên cơ sở phù hợp với nhu cầu thực tế của Dự án trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả của Dự án.
- Đồng ý dùng nguồn vốn chủ sở hữu hiện có tại ngày 31/12/2022 để góp vốn đầu tư giai đoạn I của Dự án và dùng Lợi nhuận sau thuế từ các năm tiếp theo từ hoạt động sản xuất kinh doanh và từ hoạt động bán sản phẩm Giai đoạn 1 của Dự án để góp vốn đầu tư Giai đoạn II cho đảm bảo vốn tham gia theo quy định của Nhà nước. Trong trường hợp Lợi nhuận của Công ty không đáp ứng được thì sẽ đồng ý phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc phát hành chào bán ra công chúng để tăng vốn cho Công ty góp vốn vào Dự án.
- Chủ động tìm kiếm các đối tác có kinh nghiệm trong lĩnh vực BĐS để hợp tác cùng thực hiện dự án hoặc được phép chuyển nhượng dự án cho đối tác khác trên cơ sở phù hợp với Pháp luật Việt Nam và có hiệu quả cho Công ty.
- Chủ động lựa chọn nhà thầu, được phép phê duyệt các hồ sơ, thủ tục khác liên quan đến dự án.
- Quyết định việc đầu tư/chào bán/hợp tác/chuyển nhượng dự án/lập phương án mở bán khu đô thị. Được quyền quyết định các chi phí thi công, suất đầu tư, quyết định giá bán căn hộ/ giá bán chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án trên cơ sở có hiệu quả cho Công ty và cho cổ đông đồng thời thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.
- Trường hợp phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu thì được quyền quyết định về Phương án phát hành và sử dụng vốn phát hành từ trái phiếu, cổ phiếu (nếu có) để lấy vốn đầu tư cho dự án.
- Quyết định các nội dung khác liên quan đến đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ
- Tổ chức, triển khai, thực hiện dự án nhằm đảm bảo tiến đúng theo kế hoạch và có hiệu quả.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.







VG PIPE

CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 07/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

## TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC giữa niên độ và BCTC năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Phê chuẩn nội dung sau:

Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 (Bao gồm kiểm toán BCTC bán niên độ và BCTC cả năm 2023) sẽ Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc chủ động phê duyệt trên cơ sở Công ty kiểm toán có đủ năng lực, uy tín đồng thời Công ty kiểm toán phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.



LÊ MINH HẢI



VG PIPE™

CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 08/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS

## TỜ TRÌNH

Về việc: Sửa đổi một số điều trong Điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp và tình hình hoạt động thực tế

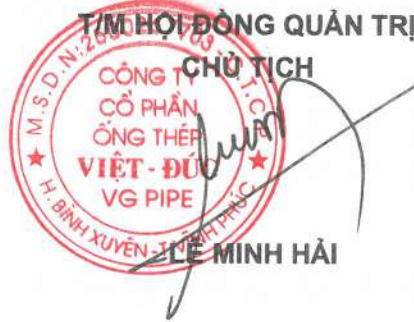
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE;

Trong quá trình hoạt động cũng như các văn bản hướng dẫn về luật doanh nghiệp mà trong điều lệ còn chưa phù hợp. Do vậy việc sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ là cần thiết, đảm bảo cho hoạt động của Công ty được minh bạch và thông suốt.

Vì vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ Công ty (chi tiết nội dung bổ sung, sửa đổi sẽ được đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.





VG PIPE

CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vinh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

## THÔNG QUA THẺ LỆ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH XIN Ý KIẾN ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty VGS

Sau đây tôi xin thay mặt Ban kiểm phiếu thông qua thẻ lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Ống thép Việt – Đức VG PIPE như sau:

### 1. Đối tượng có quyền biểu quyết:

Là các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt cổ đông để thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 do TTLK Chứng khoán Việt Nam cung cấp với ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền là ngày 23/3/2023) có mặt tại Đại hội và thực hiện đăng ký tham dự Đại hội một cách hợp lệ theo quy định do Công ty công bố.

Phiếu biểu quyết đã được Ban tổ chức phát cho cổ đông kèm trong file tài liệu.

### 2. Nguyên tắc biểu quyết.

- Quyền biểu quyết của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó.
- Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện theo phương thức biểu quyết công khai, trực tiếp.
- Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức phát hành. Nội dung của phiếu biểu quyết bao gồm: các vấn đề cần được biểu quyết, tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết sẽ bao gồm các nội dung cần được thông qua tại Đại hội theo chương trình nghị sự đã được thông qua.
- Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra thông tin, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu biểu quyết nhận được, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên phiếu biểu quyết.
- Khi tiến hành biểu quyết đối với phiếu biểu quyết được tính là hợp lệ cổ đông/đại diện cổ đông có quyền quyết định đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (V) vào ô tương ứng với lựa chọn của mình cho từng vấn đề cần biểu quyết trên phiếu biểu quyết. Trường hợp nội dung biểu quyết mà cổ đông không đánh dấu (bỏ trống) vào bất cứ ô nào thì được coi là "không có ý kiến" về nội dung đó.

### 3. Quy định về phiếu biểu quyết.

#### 3.1. Phiếu hợp lệ: Phiếu hợp lệ là phiếu đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu treo của CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Phiếu biểu quyết về những nội dung trong chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua;
- Không bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa.

#### 3.2. Phiếu không hợp lệ: Phiếu không hợp lệ là phiếu vi phạm một trong các điều kiện sau:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm các nội dung không thuộc chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu biểu quyết có ghi thêm ký hiệu đánh dấu khác dấu (X) hoặc (V) vào các ô biểu quyết; Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu biểu quyết không đánh dấu lựa chọn bất kỳ ô nào trên phiếu;
- Phiếu biểu quyết đánh dấu lựa chọn hơn 1 ô đối với 1 vấn đề biểu quyết;
- Nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.
- Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết của Đại hội.

4. Nội dung biểu quyết được thông qua.  
Các nội dung biểu quyết được thông qua khi số cổ phần đồng ý trên số cổ phiếu biểu quyết hợp lệ thu về đảm bảo tỷ lệ theo quy định của Điều lệ CTCP Ống thép Việt Đức VG PIPE.

5. Kiểm phiếu và Công bố Kết quả

5.1. Nguyên tắc bỏ phiếu:

- Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu biểu quyết vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm thông báo tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

5.2. Quy định về kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng làm việc/khu vực riêng;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu biểu quyết;
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các phiếu biểu quyết và bàn giao lại cho Chủ tọa.

6. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu

- Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: Thành phần Ban Kiểm phiếu; thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ; Tổng số phiếu đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến và tỷ lệ biểu quyết cho tương ứng với từng nội dung biểu quyết; chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trường hợp Ban hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết.

7. Điều kiện thông qua các quyết định của Đại hội

- Quyết định sau đây của Đại hội được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty; Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Tổ chức lại và giải thể Công ty
- Ngoài nội dung trên, những nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục biểu quyết hoặc kết quả biểu quyết, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Vừa rồi tôi đã thông qua thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty CP Ống thép Việt - Đức VG PIPE.

Xin trân trọng cảm ơn.





VG PIPE®

CTCP ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vinh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Hôm nay, vào lúc .... giờ .....phút, ngày 15 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE, Ban kiểm phiếu gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Ngô Vi Anh Tú - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Thúy - Thành viên
3. Bà Ngô Anh Trâm - Thành viên
4. Bà Nguyễn Thị Hoa - Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung xin ý kiến cổ đông thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, kết quả như sau:

**1. Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của HĐQT; Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát theo Tờ trình số 01/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:****1.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:**

- Số phiếu hợp lệ :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không hợp lệ :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%

**1.2. Kết quả biểu quyết:**

- Số phiếu đồng ý :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không đồng ý : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không có ý kiến : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%

**1.3. Kết luận:**

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

**2. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty mẹ và Hợp nhất theo Tờ trình số 02/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:****2.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:**

- Số phiếu hợp lệ :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không hợp lệ :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%

**2.2. Kết quả biểu quyết:**

- Số phiếu đồng ý :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không đồng ý : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không có ý kiến : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%

**2.3. Kết luận:**

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

**3. Thông qua Kế hoạch SXKD; Trích lập các quỹ từ LNST và Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:****3.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:**

- Số phiếu hợp lệ :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không hợp lệ :.....CP, chiếm tỷ lệ .....%

3.2. Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không đồng ý : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không có ý kiến : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%

3.3. Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

4. **Thông qua việc Chia cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu theo Tờ trình số 04/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:**

4.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%

4.2. Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không đồng ý : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không có ý kiến : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%

4.3. Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

5. **Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 theo Tờ trình số 05/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:**

5.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%

5.2. Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không đồng ý : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không có ý kiến : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%

5.3. Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

6. **Thông qua Phê duyệt phương án điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City - Nguồn vốn tham gia đầu tư Dự án và một số vấn đề liên quan đến Dự án trong quá trình triển khai theo Tờ trình số 06/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:**

6.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%

6.2. Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không đồng ý : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không có ý kiến : ..... CP, chiếm tỷ lệ .....%

6.3. Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

7. **Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC giữa niên độ và BCTC năm 2023 theo Tờ trình số 07/2023/TT-ĐHĐCĐ- VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:**

- 7.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:
- Số phiếu hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
  - Số phiếu không hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%

- 7.2. Kết quả biểu quyết:
- Số phiếu đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
  - Số phiếu không đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
  - Số phiếu không có ý kiến : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%

7.3. Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

8. Thông qua Sửa đổi một số điều trong Điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp và tình hình hoạt động thực tế theo Tờ trình số 08/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023. Kết quả như sau:

8.1. Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: .....CP, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không hợp lệ : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%

8.2. Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không đồng ý : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%
- Số phiếu không có ý kiến : .....CP, chiếm tỷ lệ .....%

8.3. Kết luận:

Như vậy tỷ lệ đồng ý là .....% đạt tỷ lệ theo quy chế đại hội và Điều lệ Công ty, các cổ đông đã nhất trí thông qua.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE được lập xong lúc ..... giờ ..... phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội





CTCP ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 01/2023/BB-ĐHĐCĐ- VGS

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ỚNG THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
  - Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
  - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần ống thép Việt Đức VG PIPE.
- Hôm nay, ngày 15 tháng 4 năm 2023, Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE tiến hành tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023.
1. **Thời gian:** Vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày 15 tháng 04 năm 2023
  2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE tại KCN Bình Xuyên, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
  3. **Thành phần và tỷ lệ tham dự:**  
Toàn bộ cổ đông có mặt và ủy quyền có đủ tư cách đến tham dự đại hội đại diện cho: .....cổ phần/48.427.921 cổ phần đã phát hành của Công ty đạt .....%. Cùng toàn thể thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
  4. **Thông qua đoàn chủ tịch, thư ký, ban kiểm phiếu và cách thức biểu quyết.**  
Đại hội đã thống nhất thông qua danh sách: đoàn Chủ tịch; Ban thư ký; Ban kiểm phiếu và cách thức biểu quyết như sau:
    - 4.1. **Đoàn chủ tịch:**
      - Ông Lê Minh Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty
      - Ông Nguyễn Hữu Thế - Ủy viên HĐQT/Tổng giám đốc
      - Ông Nguyễn Trọng Đắc - Ủy viên HĐQT Công ty
    - 4.2. **Ban Thư ký:**
      - Ông Nguyễn Văn Lộc - Cán bộ Công ty
      - Bà Nguyễn Thùy Dung - Cán bộ Công ty.
    - 4.3. **Ban kiểm phiếu biểu quyết**
      - Ông Ngô Vi Anh Tú - Trưởng BKS/Trưởng Ban.
      - Bà Nguyễn Thị Thúy - Cán bộ Công ty, thành viên.
      - Bà Nguyễn Thị Hoa - Cán bộ Công ty, thành viên
      - Bà Ngô Anh Trâm - Cán bộ Công ty, thành viên
    - 4.4. **Cách thức lấy ý kiến cổ đông thông qua các Tờ trình của HĐQT Công ty.**
      - Các Tờ trình xin ý kiến cổ đông để thông qua trong đại hội này sẽ lấy theo hình thức bỏ phiếu kín. Phiếu biểu quyết đã được gửi tới toàn thể Quý Cổ đông Công ty trong file tài liệu đính kèm khi cổ đông đến dự đại hội.
      - Ban kiểm phiếu sau khi thu đủ phiếu đã biểu quyết của cổ đông, sẽ được kiểm tra tại phòng riêng có sự chứng kiến của Ban kiểm soát. Sau khi kiểm phiếu xong, trưởng ban Kiểm phiếu sẽ thông qua công khai trước đại hội. Toàn bộ phiếu biểu quyết của cổ đông sau khi kiểm tra



xong sẽ được cho vào phong bì đóng kín có chữ ký của Ban kiểm phiếu để bàn giao lại cho Ban tổ chức.

**5. Thông qua Chương trình và Quy chế đại hội**

Đại hội đã được thông qua Chương trình và Quy chế đại hội trước khi diễn ra đại hội và đã được sự thống nhất .....% của các cổ đông.

**6. Đại hội đồng cổ đông đã được nghe các Báo cáo:**

- Báo cáo Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023.

**7. Giải đáp các câu hỏi của cổ đông**

Tại đại hội các cổ đông đã đưa ra những câu hỏi cần giải đáp và tất cả các câu hỏi, thắc mắc của cổ đông đã được Ban lãnh đạo Công ty giải đáp rõ ràng.

**8. Thông qua các nội dung quan trọng cho năm 2022-2023**

**8.1. Thông qua các báo cáo sau:**

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Nhiệm vụ năm 2023.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

(Theo Tờ trình số 01/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**8.2. Thông qua báo cáo tài chính**

- Thông qua báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

❖ **Về Kết quả kinh doanh năm 2022**

- Tổng doanh thu Công ty mẹ đạt 4.955,74 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 8.490,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 53,32 tỷ đồng và Hợp nhất đạt 116,84 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ đạt 42,66 tỷ đồng và Hợp nhất đạt 100,12 tỷ đồng.

❖ **Về Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2022**

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
<b>1. Tổng tài sản</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.367,43</b>	<b>2,164,90</b>
1.1. Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	742,43	1,499,10
1.2. Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	625,00	665,80
<b>2. Tổng Nguồn vốn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.367,43</b>	<b>2,164,90</b>
2.1. Nợ phải trả	Tỷ đồng	684,52	1.238,30
2.2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	682,91	926,60

Chi tiết BCTC tại ngày 31/12/2022 được Công ty đăng tải trên website: [vgpipe.com.vn](http://vgpipe.com.vn)

(Theo Tờ trình số 02/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**8.3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:**

- Doanh thu Công ty mẹ 4.000 tỷ đồng; Hợp nhất toàn Công ty 7.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ 50 tỷ đồng; Hợp nhất toàn Công ty 90 tỷ đồng.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**8.4. Thông qua việc trích lập các quỹ của phần lợi nhuận sau thuế năm 2023**

- Đối Quỹ đầu tư phát triển: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc xem xét, quyết định việc trích hay không trích với mức cụ thể nhưng không vượt quá 10% Lợi nhuận sau thuế và quyết định mức chi quỹ cụ thể.
- Đối với Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi: Mức trích tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế. Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc ra quyết định tỷ lệ trích và chi quỹ cụ thể.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**8.5. Thông qua mức Thù lao Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát năm 2023**

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát với mức chi tối đa không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định hình thức và mức thù lao cụ thể của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát dựa trên chức năng, nhiệm vụ của từng công việc để phân phối cho phù hợp.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**8.6. Thông qua việc Chia cổ tức năm 2022 như sau:**

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 48.427.921 cổ phần
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 : 10%/Mệnh giá cổ phiếu
- Hình thức chia cổ tức : Bằng cổ phiếu
- Nguồn chi trả cổ tức : Từ lợi nhuận sau thuế năm 2022
- Thời gian dự kiến chia cổ tức: Từ Quý II đến Quý IV năm 2023.

(Theo Tờ trình số 04/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**8.7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 như sau:**

❖ Thông qua Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT-ĐỨC VG PIPE
- Mã cổ phiếu: VGS
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Vốn điều lệ: 484.279.210.000đồng (Bốn trăm tám mươi tư tỷ, hai trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm mười ngàn đồng chẵn./.)
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000đồng/cổ phiếu (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 48.427.921cổ phiếu (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu (Không cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 48.427.921cổ phiếu (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.842.792 cổ phiếu (Bốn triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, bảy trăm chín mươi hai cổ phiếu)
- Giá phát hành: 10.000VNĐ/cổ phiếu (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: 48.427.921.000 đồng (Bốn mươi tám tỷ, bốn trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi một ngàn đồng)
- Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông: 100:10 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 10 cổ phiếu mới phát hành thêm)

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2022 theo báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
- Nguyên tắc làm tròn và Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 549 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền là 100:10 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là  $549/100 \times 10 = 54,9$  cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ 0,9 sẽ được hủy bỏ
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng
- Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đồng ý; dự kiến từ Quý II đến Quý IV năm 2023
- Phương thức phân phối:
- Đối với Chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi người sở hữu chứng khoán mở tài khoản lưu ký chứng khoán.
- Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc
- ❖ Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- ❖ Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 như sau:
  - Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh, quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
  - Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
  - Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
  - Thực hiện sửa đổi, bổ sung có điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
  - Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
  - Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
  - Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông Công ty theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

(Theo Tờ trình số 05/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

#### **8.8. Thông qua phương án điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City**

- ❖ Điều chỉnh về Quy mô dự án: Tổng diện tích đất thực hiện dự án: 620.798m<sup>2</sup>, được chia làm 2 giai đoạn với quy mô đầu tư xây dựng từng giai đoạn như sau:
  - Giai đoạn 1 thực hiện trên diện tích 275.159m<sup>2</sup>, gồm các hạng mục công trình sau: Khu nhà ở thương mại liền kề; Nhà ở biệt thự; Nhà chung cư thương mại; Đất nhà ở xã hội; Khu thương mại dịch vụ; Khu công trình công cộng gồm nhà văn hóa, khu trường mầm non, Cơ sở y tế và

Các hạng mục khác gồm đất cây xanh, TĐTT, đất cây xanh, vườn hoa, đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật, Bãi đỗ xe.

- Giai đoạn 2 thực hiện trên diện tích đất 345.639m<sup>2</sup>, gồm các hạng mục công trình: Khu nhà ở thương mại liền kề; Nhà ở biệt thự; Nhà chung cư xã hội; Khu thương mại dịch vụ; Khu công trình công cộng trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học và Các hạng mục khác: đất cây xanh, TĐTT, đất cây xanh, vườn hoa, đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật.
- Các nội dung chi tiết và bảng tổng hợp quy mô xây dựng, dân số của dự án được thể hiện chi tiết trong tờ trình và các văn bản hồ sơ của Dự án.

❖ **Điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án:**

- Tổng mức đầu tư : 6.686,5 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT). Trong đó:
- + Giai đoạn 1 : 3.537,3 tỷ đồng
- + Giai đoạn 2 : 3.149,2 tỷ đồng

Tổng mức đầu tư trên được xác định tại thời điểm dựa trên các quy định của Nhà nước. Tuy nhiên có thể thay đổi do thay đổi thiết kế và các quy định Nhà nước .

- Cơ cấu Nguồn vốn để thực hiện đầu tư Dự án  
Tổng mức đầu tư 6.686,5 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 1.148,6 tỷ đồng và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 5.537,9 tỷ đồng. Trong đó:

+ Giai đoạn 1: Tổng mức đầu tư 3.537,3 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 648,6 tỷ đồng (hiện nay vốn góp của nhà đầu tư đã góp vào để thực hiện là 382 tỷ đồng) và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 2.888,7 tỷ đồng.

+ Giai đoạn 2: Tổng mức đầu tư 3.149,2 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 500 tỷ đồng và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 2.649,2 tỷ đồng.

- Tình hình vốn góp của chủ đầu tư tham gia dự án như sau

+ Vốn góp giai đoạn 1: Theo báo cáo tài chính Hợp nhất ngày 31/12/22 Vốn chủ sở hữu để tham gia góp 648,6 tỷ đồng đã đủ (hiện nay chủ đầu tư đã chi nộp tiền đất, GPMB, hạ tầng 382 tỷ đồng; số còn lại 266,6 tỷ đồng sẽ được tiếp tục đầu tư theo tiến độ dự án)

+ Vốn góp giai đoạn 2: Dự kiến thực hiện từ Quý II/2023 đến hết năm 2027, vốn góp của giai đoạn này sẽ được lấy từ: Nguồn lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Nguồn lợi nhuận sau thuế từ hoạt động bán sản phẩm Dự án của giai đoạn I. Công ty sẽ dùng 500 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế để đầu tư Giai đoạn II theo đúng cam kết. Trường hợp nếu lợi nhuận không đáp ứng đủ số vốn này, Công ty sẽ tiến hành Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán ra ngoài để tăng vốn góp vào dự án.

❖ **Điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án (chi tiết theo tờ trình đã được thông qua tại đại hội)**

(Theo Tờ trình số 06/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**8.9. Thông qua và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan đến Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City như sau:**

- Phê duyệt điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City phù hợp với tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.
- Phê duyệt điều chỉnh Dự án tổng thể và dự án thành phần (trong trường hợp điều chỉnh quy hoạch, thay đổi cơ cấu vốn đầu tư hoặc biến động chi phí nếu có); Tổ chức thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư khi thay đổi quy hoạch và Tổng mức đầu tư theo quy định của Nhà nước.
- Phê duyệt các dự án đầu tư các công trình kiến trúc trên đất theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.
- Quyết định hợp tác đầu tư với các đối tác có năng lực và kinh nghiệm để triển khai toàn bộ hoặc từng phần Dự án (bao gồm cả hạ tầng kỹ thuật và các công trình kiến trúc) nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế, triển khai các công việc liên quan phù hợp với quy định của Pháp luật và Công ty.

- Chủ động triển khai huy động vốn như vay vốn các tổ chức tín dụng; Ngân hàng; Phát hành trái phiếu; Phát hành cổ phiếu tăng vốn để đầu tư; huy động từ các nguồn khác mà pháp luật không cấm.... trên cơ sở phù hợp với nhu cầu thực tế của Dự án trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả của Dự án.
- Đồng ý dùng nguồn vốn chủ sở hữu hiện có tại ngày 31/12/2022 để góp vốn đầu tư giai đoạn I của Dự án và dùng Lợi nhuận sau thuế từ các năm tiếp theo từ hoạt động sản xuất kinh doanh và từ hoạt động bán sản phẩm Giai đoạn 1 của Dự án để góp vốn đầu tư Giai đoạn II cho đảm bảo vốn tham gia theo quy định Nhà nước. Trong trường hợp Lợi nhuận của Công ty không đáp ứng được thì sẽ đồng ý phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc phát hành chào bán ra công chúng để tăng vốn cho Công ty góp vốn vào Dự án.
- Chủ động tìm kiếm các đối tác có kinh nghiệm trong lĩnh vực BĐS để hợp tác cùng thực hiện dự án hoặc được phép chuyển nhượng dự án cho đối tác khác trên cơ sở phù hợp với Pháp luật Việt Nam và có hiệu quả cho Công ty.
- Chủ động lựa chọn nhà thầu, được phép phê duyệt các hồ sơ, thủ tục khác liên quan đến dự án.
- Quyết định việc đầu tư/chào bán/hợp tác/chuyển nhượng dự án/lập phương án mở bán khu đô thị. Được quyền quyết định các chi phí thi công, suất đầu tư, quyết định giá bán căn hộ/ giá bán chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án trên cơ sở có hiệu quả cho Công ty và cho cổ đông đồng thời thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.
- Trường hợp phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu thì được quyền quyết định về Phương án phát hành và sử dụng vốn phát hành từ trái phiếu, cổ phiếu (nếu có) để lấy vốn đầu tư cho dự án.
- Quyết định các nội dung khác liên quan đến đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT và tổ chức, triển khai, thực hiện dự án nhằm đảm bảo tiến đúng theo kế hoạch và có hiệu quả.

(Theo Tờ trình số 06/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

#### **8.10. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính**

Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính năm 2023: Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc chủ động lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán trên cơ sở Công ty kiểm toán có đủ năng lực, uy tín đồng thời Công ty kiểm toán phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

(Theo Tờ trình số 07/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023).

Tỷ lệ đồng ý:.....%

#### **8.11. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi**

Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ, Quy chế tổ chức nội bộ; Quy chế tổ chức HĐQT.....theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế hoạt động.

(Theo Tờ trình số 08/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

#### **8.12. Thông qua Nghị quyết Đại hội**

- Nghị quyết đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE, họp ngày 15 tháng 04 năm 2023.
- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 04 năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.
- Nghị quyết sẽ được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE qua Website: vgpipe.com.vn

Tỷ lệ đồng ý:.....%

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần CP ống thép Việt Đức VG PIPE kết thúc vào lúc ..... giờ ..... phút cùng ngày.

**T.M BAN THƯ KÝ**

**T.M ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Lộc**  
Trưởng ban Thư ký

**Nguyễn Hữu Thế**  
Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty



VG PIPE®

CTCP ỐNG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Phúc, ngày 15 tháng 4 năm 2023

Số: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ- VGS

DỰ THẢO

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE;
- Căn cứ Biên bản ĐHĐCĐ Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE ngày 15 tháng 4 năm 2023.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua các nội dung sau:

**1.1. Thông qua các báo cáo sau:**

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Nhiệm vụ năm 2023.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. (Theo Tờ trình số 01/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

**1.2. Thông qua báo cáo tài chính**

Thông qua báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

❖ **Về Kết quả kinh doanh năm 2022**

- Tổng doanh thu Công ty mẹ đạt 4.955,74 tỷ đồng; Hợp nhất đạt 8.490,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 53,32 tỷ đồng và Hợp nhất đạt 116,84 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ đạt 42,66 tỷ đồng và Hợp nhất đạt 100,12 tỷ đồng.

❖ **Về Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2022**

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
<b>1. Tổng tài sản</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.367,43</b>	<b>2,164,90</b>
1.1. Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	742,43	1,499,10
1.2. Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	625,00	665,80
<b>2. Tổng Nguồn vốn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1.367,43</b>	<b>2,164,90</b>
2.1. Nợ phải trả	Tỷ đồng	684,52	1.238,30
2.2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	682,91	926,60

Chi tiết BCTC tại ngày 31/12/2022 được Công ty đăng tải trên website: [vgpipe.com.vn](http://vgpipe.com.vn)  
(Theo Tờ trình số 02/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

**1.3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:**

- Doanh thu Công ty mẹ 4.000 tỷ đồng; Hợp nhất toàn Công ty 7.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ 50 tỷ đồng; Hợp nhất toàn Công ty 90 tỷ đồng.  
(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

**1.4. Thông qua việc trích lập các quỹ của phần lợi nhuận sau thuế năm 2023**

- Đối Quỹ đầu tư phát triển: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc xem xét, quyết định việc trích

**1.4. Thông qua việc trích lập các quỹ của phần lợi nhuận sau thuế năm 2023**

- Đối Quỹ đầu tư phát triển: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc xem xét, quyết định việc trích hay không trích với mức cụ thể nhưng không vượt quá 10% Lợi nhuận sau thuế và quyết định mức chi quỹ cụ thể.

- Đối với Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi: Mức trích tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế. Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc ra quyết định tỷ lệ trích và chi quỹ cụ thể.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**1.5. Thông qua mức Thù lao Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát năm 2023**

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát với mức chi tối đa không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định hình thức và mức thù lao cụ thể của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát dựa trên chức năng, nhiệm vụ của từng công việc để phân phối cho phù hợp.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**1.6. Thông qua việc Chia cổ tức năm 2022 như sau:**

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 48.427.921 cổ phần
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 : 10%/Mệnh giá cổ phiếu
- Hình thức chia cổ tức : Bằng cổ phiếu
- Nguồn chi trả cổ tức : Từ lợi nhuận sau thuế năm 2022
- Thời gian dự kiến chia cổ tức : Từ Quý II đến Quý IV năm 2023.

(Theo Tờ trình số 04/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**1.7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 như sau:**

- ❖ Thông qua Phương án phát hành
- Tên cổ phiếu: CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT-ĐỨC VG PIPE
- Mã cổ phiếu: VGS
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Vốn điều lệ: 484.279.210.000đồng (Bốn trăm tám mươi tư tỷ, hai trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm mười ngàn đồng chẵn./.)
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000đồng/cổ phiếu (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 48.427.921cổ phiếu (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu (Không cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 48.427.921cổ phiếu (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.842.792 cổ phiếu (Bốn triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, bảy trăm chín mươi hai cổ phiếu)
- Giá phát hành: 10.000VNĐ/cổ phiếu (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: 48.427.921.000 đồng (Bốn mươi tám tỷ, bốn trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi một ngàn đồng)
- Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông: 100:10 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 10 cổ phiếu mới phát hành thêm)
- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2022 theo báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán



- Nguyên tắc làm tròn và Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.  
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 549 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền là 100:10 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là  $543/100 \times 10 = 54,3$  cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ 0,3 sẽ được hủy bỏ
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng
- Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đồng ý; dự kiến từ Quý II đến Quý IV năm 2023
- Phương thức phân phối:  
Đối với Chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi người sở hữu chứng khoán mở tài khoản lưu ký chứng khoán.  
Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc
- ❖ Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.
- ❖ Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 như sau:
  - Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh, quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
  - Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
  - Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
  - Thực hiện sửa đổi, bổ sung có điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
  - Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
  - Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
  - Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông Công ty theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

(Theo Tờ trình số 05/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

#### 1.8. Thông qua phương án điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City

- ❖ Điều chỉnh về Quy mô dự án: Tổng diện tích đất thực hiện dự án: **620.798m<sup>2</sup>**, được chia làm 2 giai đoạn với quy mô đầu tư xây dựng từng giai đoạn như sau:
  - Giai đoạn 1 thực hiện trên diện tích 275.159m<sup>2</sup>, gồm các hạng mục công trình sau: Khu nhà ở thương mại liền kề; Nhà ở biệt thự; Nhà chung cư thương mại; Đất nhà ở xã hội; Khu thương mại dịch vụ; Khu công trình công cộng gồm nhà văn hóa, khu trường mầm non, Cơ sở y tế và Các hạng mục khác gồm đất cây xanh, TĐTT, đất cây xanh, vườn hoa, đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật, Bãi đỗ xe.
  - Giai đoạn 2 thực hiện trên diện tích đất 345.639m<sup>2</sup>, gồm các hạng mục công trình: Khu nhà ở thương mại liền kề; Nhà ở biệt thự; Nhà chung cư xã hội; Khu thương mại dịch vụ; Khu công trình công cộng trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học và Các hạng mục khác: đất cây xanh, TĐTT, đất cây xanh, vườn hoa, đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật.

- Các nội dung chi tiết và bảng tổng hợp quy mô xây dựng, dân số của dự án được thể hiện chi tiết trong tờ trình và các văn bản hồ sơ của Dự án.
- ❖ *Điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án:*
  - Tổng mức đầu tư : 6.686,5 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT). Trong đó:
    - + Giai đoạn 1 : 3.537,3 tỷ đồng
    - + Giai đoạn 2 : 3.149,2 tỷ đồng

Tổng mức đầu tư trên được xác định tại thời điểm dựa trên các quy định của Nhà nước. Tuy nhiên có thể thay đổi do thay đổi thiết kế và các quy định Nhà nước .

  - Cơ cấu Nguồn vốn để thực hiện đầu tư Dự án
 

Tổng mức đầu tư 6.686,5 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 1.148,6 tỷ đồng và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 5.537,9 tỷ đồng. Trong đó:

    - + Giai đoạn 1: Tổng mức đầu tư 3.537,3 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 648,6 tỷ đồng (hiện nay vốn góp của nhà đầu tư đã góp vào để thực hiện là 382 tỷ đồng) và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 2.888,7 tỷ đồng.
    - + Giai đoạn 2: Tổng mức đầu tư 3.149,2 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 500 tỷ đồng và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 2.649,2 tỷ đồng.
  - Tình hình vốn góp của chủ đầu tư tham gia dự án như sau
    - + Vốn góp giai đoạn 1: Theo báo cáo tài chính Hợp nhất ngày 31/12/22 Vốn chủ sở hữu để tham gia góp 648,6 tỷ đồng đã đủ (hiện nay chủ đầu tư đã chi nộp tiền đất, GPMB, hạ tầng 382 tỷ đồng; số còn lại 266,6 tỷ đồng sẽ được tiếp tục đầu tư theo tiến độ dự án)
    - + Vốn góp giai đoạn 2: Dự kiến thực hiện từ Quý II/2023 đến hết năm 2027, vốn góp của giai đoạn này sẽ được lấy từ: Nguồn lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Nguồn lợi nhuận sau thuế từ hoạt động bán sản phẩm Dự án của giai đoạn I. Công ty sẽ dùng 500 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế để đầu tư Giai đoạn II theo đúng cam kết. Trường hợp nếu lợi nhuận không đáp ứng đủ số vốn này, Công ty sẽ tiến hành Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán ra ngoài để tăng vốn góp vào dự án.
- ❖ *Điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án (chi tiết theo tờ trình đã được thông qua tại đại hội)*  
(Theo Tờ trình số 06/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)  
Tỷ lệ đồng ý:.....%

**1.9. Thông qua và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan đến Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City như sau:**

- Phê duyệt điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City phù hợp với tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.
- Phê duyệt điều chỉnh Dự án tổng thể và dự án thành phần (trong trường hợp điều chỉnh quy hoạch, thay đổi cơ cấu vốn đầu tư hoặc biến động chi phí nếu có); Tổ chức thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư khi thay đổi quy hoạch và Tổng mức đầu tư theo quy định của Nhà nước.
- Phê duyệt các dự án đầu tư các công trình kiến trúc trên đất theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.
- Quyết định hợp tác đầu tư với các đối tác có năng lực và kinh nghiệm để triển khai toàn bộ hoặc từng phần Dự án (bao gồm cả hạ tầng kỹ thuật và các công trình kiến trúc) nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế, triển khai các công việc liên quan phù hợp với quy định của Pháp luật và Công ty.
- Chủ động triển khai huy động vốn như vay vốn các tổ chức tín dụng; Ngân hàng; Phát hành trái phiếu; Phát hành cổ phiếu tăng vốn để đầu tư; huy động từ các nguồn khác mà pháp luật không cấm.... trên cơ sở phù hợp với nhu cầu thực tế của Dự án trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả của Dự án.
- Đồng ý dùng nguồn vốn chủ sở hữu hiện có tại ngày 31/12/2022 để góp vốn đầu tư giai đoạn I của Dự án và dùng Lợi nhuận sau thuế từ các năm tiếp theo từ hoạt động sản xuất kinh doanh và từ hoạt động bán sản phẩm Giai đoạn 1 của Dự án để góp vốn đầu tư Giai đoạn II cho đảm bảo vốn tham gia theo quy định Nhà nước. Trong trường hợp Lợi nhuận của Công ty không đáp ứng được thì sẽ đồng ý phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc phát hành chào bán ra công chúng để tăng vốn cho Công ty góp vốn vào Dự án.

- Chủ động tìm kiếm các đối tác có kinh nghiệm trong lĩnh vực BĐS để hợp tác cùng thực hiện dự án hoặc được phép chuyển nhượng dự án cho đối tác khác trên cơ sở phù hợp với Pháp luật Việt Nam và có hiệu quả cho Công ty.
- Chủ động lựa chọn nhà thầu, được phép phê duyệt các hồ sơ, thủ tục khác liên quan đến dự án.
- Quyết định việc đầu tư/chào bán/hợp tác/chuyển nhượng dự án/lập phương án mở bán khu đô thị. Được quyền quyết định các chi phí thi công, suất đầu tư, quyết định giá bán căn hộ/ giá bán chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án trên cơ sở có hiệu quả cho Công ty và cho cổ đông đồng thời thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.
- Trường hợp phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu thì được quyền quyết định về Phương án phát hành và sử dụng vốn phát hành từ trái phiếu, cổ phiếu (nếu có) để lấy vốn đầu tư cho dự án.
- Quyết định các nội dung khác liên quan đến đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT và tổ chức, triển khai, thực hiện dự án nhằm đảm bảo tiến đúng theo kế hoạch và có hiệu quả.

(Theo Tờ trình số 06/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**1.10. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính**

Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính năm 2023: Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc chủ động lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán trên cơ sở Công ty kiểm toán có đủ năng lực, uy tín đồng thời Công ty kiểm toán phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

(Theo Tờ trình số 07/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023).

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**1.11. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi**

Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ, Quy chế tổ chức nội bộ; Quy chế tổ chức HĐQT.....theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế hoạt động.

(Theo Tờ trình số 08/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý:.....%

**1.12. Thông qua Nghị quyết Đại hội**

- Nghị quyết đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE, họp ngày 15 tháng 04 năm 2023.
- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 04 năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.
- Nghị quyết sẽ được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE qua Website: [vgpipe.com.vn](http://vgpipe.com.vn)
- Tỷ lệ đồng ý:.....%

**Điều 2: Điều khoản thi hành**

Hội đồng Quản trị; Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban, bộ phận liên quan có nghĩa vụ thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**

**LÊ MINH HẢI**